

Số: 718/BB-DVKT-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 4 năm 2015

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Tên Doanh nghiệp: Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)
Địa chỉ: Lầu 5, PetroVietNam Tower, 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM
Giấy ĐKDN: Số 0100150577 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp
Thời gian họp: Bắt đầu lúc: 8h30 ngày 24/4/2015
Kết thúc hồi: 12h00 ngày 24/4/2015
Địa điểm họp: Khách sạn Palace, số 1 Nguyễn Trãi, thành phố Vũng Tàu.
Chương trình và nội dung đại hội: Theo Chương trình Đại hội cổ đông thường niên 2014 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này)
Đoàn Chủ tịch Đại hội: Ông Thái Quốc Hiệp - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa
Ông Phan Thanh Tùng - Thành viên Hội đồng quản trị / Tổng Giám đốc - Thành viên Đoàn chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Mậu – Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc - Thành viên Đoàn chủ tịch
Thư ký Đại hội: Ông Nguyễn Tân Vinh - Trưởng ban
Bà Trần Thị Thái Hà - Thành viên
Số cổ đông tham dự: 500 cổ đông, đại diện cho 365.480.882 cổ phần chiếm 81,82% tổng số phiếu có quyền biểu quyết (Danh sách cổ đông tham dự đính kèm Biên bản này)



I. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ban Tổ chức tiến hành đăng ký cổ đông tham dự cuộc họp.

Ông Đỗ Huy Thế - Chánh Văn phòng Tổng công ty thay mặt Ban Tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông.

Đến thời điểm 8h30 ngày 24/4/2015, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự cuộc họp là 410 người, đại diện 300.182.682 cổ phần, chiếm 67,2% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Căn cứ Điều 102 Luật Doanh nghiệp và Điều 18 Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 của Tổng công ty PTSC đủ điều kiện tiến hành.

II. Thủ tục khai mạc Đại hội

Ông Phạm Đình Kiên thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội bao gồm:
 - Ông Thái Quốc Hiệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa
 - Ông Phan Thanh Tùng – Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc – Thành viên
 - Ông Nguyễn Văn Mậu – Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc – Thành viên
2. Ban Thư ký Đại hội bao gồm:
 - Ông Nguyễn Tân Vinh – Trưởng ban
 - Bà Trần Thị Thái Hà – Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội với tỷ lệ 100%.

III. Nội dung diễn tiến Đại hội

1. Ông Thái Quốc Hiệp phát biểu khai mạc Đại hội.
2. Ông Nguyễn Văn Mậu thông qua Quy chế làm việc và Chương trình làm việc của Đại hội bao gồm các nội dung:
 - a. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và Kế hoạch năm 2015;
 - b. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015;
 - c. Báo cáo kiểm tra giám sát năm 2014 và Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2015 của Ban Kiểm soát;
 - d. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán và việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015;
 - e. Tờ trình việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và kế hoạch tài chính năm 2015;
 - f. Tờ trình về thù lao Thành viên HĐQT và BKS năm 2015;
 - g. Tờ trình thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;
 - h. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị.Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua chương trình làm việc với tỷ lệ 100%
3. Ông Nguyễn Văn Mậu giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm:
 - Ông Trần Ngọc Chương – Trưởng Ban
 - Ông Trần Tuấn Khanh – Ủy viên
 - Ông Nguyễn Văn Minh – Ủy viênĐại hội nhất trí thông qua thành phần Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 100%.
4. Ông Trần Ngọc Chương thay mặt Ban Kiểm phiếu thông qua Thẻ lệ biểu quyết.
5. Ông Thái Quốc Hiệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty báo cáo Đại hội hoạt động của HĐQT năm 2014 và kế hoạch năm 2015.
6. Ông Phan Thanh Tùng – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty báo cáo Đại hội kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và Kế hoạch 2015.

177-
GTY
HÀN
Y TH
U KH
ỆT M
TP. H

2

7. Bà Hồ Thị Oanh – Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty báo cáo Đại hội về hoạt động kiểm tra giám sát năm 2014 và Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2015 của Ban Kiểm soát.
8. Ông Nguyễn Văn Mậu – Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015, Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và Kế hoạch tài chính năm 2015, và Tờ trình về mức thù lao của Thành viên HĐQT và BKS năm 2015.
9. Ông Thái Quốc Hiệp trình bày Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và Tờ trình về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Thành viên HĐQT.

Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến về kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, các khó khăn, thách thức và các giải pháp trong năm 2015 do giá dầu duy trì ở mức thấp và cạnh tranh ngày càng gay gắt, các chỉ tiêu tài chính và phân chia lợi nhuận... Các thành viên Đoàn Chủ tịch đã trả lời các câu hỏi liên quan đến những vấn đề trên một cách rõ ràng, thẳng thắn, đánh giá đầy đủ về tình hình và tiếp thu các ý kiến đóng góp tích cực của các cổ đông tham dự.

10. Đại hội tiến hành biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền.
11. Ban kiểm phiếu tiến hành việc thu và kiểm phiếu biểu quyết.
12. Ông Trần Ngọc Chương thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.
 - Số phiếu phát ra: 365.480.882 phiếu, đại diện cho 365.480.882 cổ phần
 - Số phiếu thu về hợp lệ: 364.064.693 phiếu, đại diện cho 364.064.693 cổ phần
 - Số phiếu không thu về và không hợp lệ: 1.416.189 phiếu, tương ứng 1.416.189 cổ phần.

Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu, Đại hội đã thông qua các vấn đề sau

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và Kế hoạch năm 2015:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý	355.625.653	Cổ phần đạt	97,681994%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	Cổ phần đạt	0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	8.439.040	Cổ phần đạt	2,318006%

2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2014, Kế hoạch SXKD năm 2015:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý	355.316.149	Cổ phần đạt	97,596981%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý	266	Cổ phần đạt	0,000073%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	8.748.278	Cổ phần đạt	2,402946%

3. Báo cáo kiểm tra giám sát năm 2014 và kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2015 của Ban kiểm soát:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý	355.523.872	Cổ phần đạt	97,654038%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	Cổ phần đạt	0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	8.540.821	Cổ phần đạt	2,345962%

4. Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015:

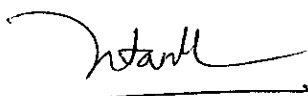
- Số phiếu biểu quyết đồng ý	355.627.922	Cổ phần đạt	97,682618%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý	1.500	Cổ phần đạt	0.000412%



- | | | | | |
|---|-------------------------------------|-----------|-------------|-----------|
| - | Số phiếu biểu quyết không có ý kiến | 8.435.271 | Cổ phần đạt | 2,316970% |
|---|-------------------------------------|-----------|-------------|-----------|
- 5. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và Kế hoạch tài chính năm 2015:**
- | | | | | |
|---|-------------------------------------|-------------|-------------|------------|
| - | Số phiếu biểu quyết đồng ý | 355.007.826 | Cổ phần đạt | 97,512292% |
| - | Số phiếu biểu quyết không đồng ý | 8.718.622 | Cổ phần đạt | 2,394800% |
| - | Số phiếu biểu quyết không có ý kiến | 338.245 | Cổ phần đạt | 0,092908% |
- 6. Tờ trình về việc thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2015:**
- | | | | | |
|---|-------------------------------------|-------------|-------------|------------|
| - | Số phiếu biểu quyết đồng ý | 363.786.385 | Cổ phần đạt | 99,923555% |
| - | Số phiếu biểu quyết không đồng ý | 4.554 | Cổ phần đạt | 0.001251% |
| - | Số phiếu biểu quyết không có ý kiến | 273.754 | Cổ phần đạt | 0.075194% |
- 7. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh:**
- | | | | | |
|---|-------------------------------------|-------------|-------------|------------|
| - | Số phiếu biểu quyết đồng ý | 363.697.869 | Cổ phần đạt | 99,899242% |
| - | Số phiếu biểu quyết không đồng ý | 113.728 | Cổ phần đạt | 0,031238% |
| - | Số phiếu biểu quyết không có ý kiến | 253.096 | Cổ phần đạt | 0,069520% |
- 8. Tờ trình về việc thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị:**
- | | | | | |
|---|-------------------------------------|-------------|-------------|------------|
| - | Số phiếu biểu quyết đồng ý | 348.083.554 | Cổ phần đạt | 95,610357% |
| - | Số phiếu biểu quyết không đồng ý | 15.925.850 | Cổ phần đạt | 4.374456% |
| - | Số phiếu biểu quyết không có ý kiến | 55.289 | Cổ phần đạt | 0,015187% |
13. Ông Nguyễn Tân Vinh – Trưởng Ban thư ký Đại hội đọc Dự thảo Nghị quyết.
14. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua Dự thảo Nghị quyết với tỷ lệ 100%.
- Đại hội kết thúc lúc 12g00 ngày 24/4/2015.

Biên bản này được lập thành 03 bản như nhau bao gồm Biên bản và các nội dung tài liệu đã biểu quyết theo chương trình nghị sự. Việc sao, trích nội dung được thực hiện theo quy định hiện hành.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Tân Vinh



Thái Quốc Hiệp

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS Tổng công ty;
- SSC; HNX, VSD;
- Website: www.ptsc.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

1. **Thời gian** : 8h30 ngày 24/4/2015 (thứ Sáu)
2. **Địa điểm** : Khách sạn Palace, số 1 Nguyễn Trãi, thành phố Vũng Tàu

Stt	Chương trình và nội dung	Thực hiện	Thời gian
I.	Thủ tục khai mạc		
1.	Đón tiếp cổ đông, khách mời, phát thẻ biểu quyết, ổn định tổ chức	Ban Tổ chức	7g30-8g30
2.	Tuyên bố lý do và giới thiệu khách mời	Ban Tổ chức	8g30-8g35
3.	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Tổ chức	8g35-8g40
4.	Giới thiệu và biểu quyết thông qua: Đoàn chủ tịch, Thư ký đoàn	Ban Tổ chức	8g40-8g45
II.	Nội dung đại hội		
5.	Phát biểu khai mạc đại hội	Chủ tịch HĐQT	8g45-8g50
6.	Thông qua quy chế và chương trình làm việc của đại hội	Đoàn chủ tịch	8g50-9g00
7.	Giới thiệu nhân sự Ban kiểm phiếu và thông qua thể lệ biểu quyết các vấn đề tại đại hội	Đoàn chủ tịch/ Ban kiểm phiếu	9g00-9g10
8.	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 và Kế hoạch năm 2015	Đoàn chủ tịch	9g10-9g25
9.	Báo cáo kết quả SXKD năm 2014 và Kế hoạch SXKD năm 2015	Đoàn chủ tịch	9g25-9g50
10.	Báo cáo kiểm tra giám sát năm 2014 và Kế hoạch năm 2015 của BKS	Ban kiểm soát	9g50-10g05
11.	Trình ĐH thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015	Đoàn chủ tịch	10g05-10g15
12.	Trình ĐH thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và Kế hoạch tài chính năm 2015	Đoàn chủ tịch	10g15-10g25
13.	Trình ĐH thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh	Đoàn chủ tịch	10g25-10g30
14.	Trình ĐH thông qua việc thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị	Đoàn chủ tịch	10g30-10g35
15.	Trình ĐH thông qua mức thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015	Đoàn chủ tịch	10g35-10g40
16.	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung	Đoàn chủ tịch	10g40-11g00
	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu		
17.	Phát biểu của Đại diện cổ đông lớn	Đại diện lãnh đạo	11g10-11g20
18.	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu	11g20-11g25
III.	Kết thúc đại hội		
19.	Thông qua dự thảo Nghị quyết đại hội	Ban thư ký	11g25-11g35
20.	Phát biểu tổng kết đại hội	Đoàn chủ tịch/ Ban Tổ chức	11g35-11g40
21.	Ăn trưa thân mật (Ban tổ chức, khách mời, cổ đông)	Ban Tổ chức	Từ 11g45

BAN TỔ CHỨC

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 4 năm 2015

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.

Ban tổ chức kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA CUỘC HỌP

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam phải mặc trang phục lịch sự, nghiêm túc.
2. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đã quy định, tuyệt đối tuân thủ theo sự sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra cuộc họp. Tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc để chế độ im lặng.

II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự họp muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của cuộc họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chủ tịch đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Cổ đông không nhắc lại những ý kiến đã phát biểu trước, thời gian phát biểu không quá **5 phút/một lần**.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN:

1. Điều khiển cuộc họp theo đúng Điều lệ Tổng công ty, nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

2. Hướng dẫn cuộc họp thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của cuộc họp và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình họp Đại hội đồng cổ đông.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ CUỘC HỌP:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến cuộc họp và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại cuộc họp.
2. Soạn thảo Biên bản cuộc họp và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

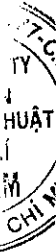
V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề đệ trình tại cuộc họp.
2. Nhanh chóng công bố kết quả biểu quyết cho Đại hội.
3. Xem xét và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông quyết định những trường hợp vi phạm quy chế bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam./.

Kính trình Đại hội thông qua.

BAN TỔ CHỨC



Vũng Tàu, ngày 24 tháng 4 năm 2015

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;

Để đảm bảo sự thành công của Đại hội cổ đông thường niên 2015, việc biểu quyết tại Đại hội được thực hiện như sau:

- Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội cổ đông đều phải được thông qua dưới hình thức biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng **Phiếu biểu quyết** (giấy màu xanh) có đóng dấu treo của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết (khi làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông), trong đó có in mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, tổng số phiếu biểu quyết tương ứng và các nội dung cần biểu quyết.
- Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu lựa chọn vào 1 trong 3 ô vuông: “Đồng ý”, “Không đồng ý” “Không có ý kiến” đối với tất cả các nội dung trong Phiếu biểu quyết.

Phiếu biểu quyết hợp lệ là Phiếu có đóng dấu treo của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam và có đánh dấu lựa chọn vào 1 trong 3 ô vuông đối với tất cả các vấn đề cần biểu quyết và có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông trên Phiếu biểu quyết.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ là Phiếu không có đóng dấu treo của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam hoặc không đánh dấu lựa chọn vào 1 trong 3 ô vuông tại tất cả các vấn đề cần biểu quyết hoặc đánh dấu lựa chọn vào nhiều hơn 1 ô vuông tại một vấn đề cần biểu quyết hoặc không có chữ ký trên Phiếu biểu quyết.

Trong cuộc họp, Chủ tịch đoàn sẽ thông qua nội dung của các vấn đề và cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các vấn đề bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** (giấy màu vàng) và đồng thời cho ý kiến vào **Phiếu biểu quyết**, sau khi kết thúc tất cả các vấn đề cần biểu quyết Ban tổ chức sẽ thu lại **Phiếu biểu quyết** của cổ đông để kiểm phiếu, thông báo kết quả chính xác cuối cùng và làm thủ tục lưu hồ sơ pháp lý./.

Trân trọng,

BAN KIỂM PHIẾU



Số: 687/BC-DVKT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2015

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2015
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY**

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2014

1. Tình hình chung

Năm 2014, tình hình kinh tế nhìn chung phục hồi chậm. Xu hướng đẩy nhanh tăng trưởng của các nền kinh tế thường thấy sau suy thoái bằng việc điều chỉnh chính sách tiền tệ tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro. Cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để như khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; năng lực quản lý và cạnh tranh của doanh nghiệp thấp, những bất ổn về kinh tế, chính trị của khu vực và thế giới gây nhiều áp lực lên sản xuất kinh doanh. Sự kiện quan trọng trong những tháng cuối năm 2014 là giá dầu mỏ trên thị trường thế giới giảm sâu và vẫn đang duy trì ở mức thấp có những tác động nhất định nhưng chưa rõ ràng đối với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 của ngành dầu khí nói chung và hoạt động của Tổng công ty nói riêng.

Về phía Tổng công ty, bên cạnh việc suy giảm của thị trường truyền thống, sự cạnh tranh khốc liệt của các nhà thầu trong và ngoài nước với những lợi thế hơn chúng ta về năng lực, kinh nghiệm, sự linh hoạt về giá... thì việc các quy định pháp luật mới với nhiều bất lợi cho doanh nghiệp nhà nước dần có hiệu lực đang là những thách thức cho Tổng công ty trong việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (SXKD) mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) giao phó, đảm bảo việc làm và đời sống cho Người lao động.

Một năm với nhiều khó khăn, biến động nhưng với sự đoàn kết của Tập thể Lãnh đạo, Người lao động Tổng công ty, sự chỉ đạo, giúp đỡ, hỗ trợ của Công ty mẹ PVN, của các Tổ chức Chính trị - Xã hội và các Cơ quan quản lý Nhà nước, Tổng công ty đã hoàn thành xuất sắc, vượt mức các nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch năm 2014.

2. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014

2.1. Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ:

Hội đồng quản trị (HDQT) đã bám sát quyết nghị của ĐHĐCD, kế hoạch công tác đề ra và tình hình thực tế để chỉ đạo quyết liệt các mặt hoạt động của Tổng công ty. HDQT đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm trong quản lý Tổng công ty, hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất để Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, các Tổ chức Chính trị-Xã hội của Tổng công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Trong năm 2014, HDQT đã tổ chức 6 cuộc họp trực tiếp (vào các ngày 28/02/2014, 31/3/2014, 24/6/2014, 31/7/2014, 18/10/2014, 11/12/2014) và 79 đợt lấy ý kiến, ban hành tổng cộng 252 văn bản trong đó có 101 nghị quyết/quyết định và 72



505
NG T
ÁN
TH
KHÍ
NAM
HỒ

văn bản khác để quản lý các hoạt động của Tổng công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của các đơn vị thông qua các báo cáo định kỳ của Người đại diện và các buổi làm việc trực tiếp của HĐQT với Đơn vị.

2.2. Tình hình nhân sự trong Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014, HĐQT đã chấp thuận đơn từ nhiệm và thực hiện miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với Ông Lều Minh Tiến (do đến tuổi hưởng chế độ hưu trí), đồng thời bổ nhiệm bổ sung ông Nguyễn Văn Mậu – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty giữ chức Thành viên HĐQT thay thế.

2.3. Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra:

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHCĐ phê duyệt, năm 2014 HĐQT đã triển khai thực hiện và hoàn thành hầu hết các nội dung đề ra, cụ thể như sau:

a. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên của Tổng công ty và Đại hội cổ đông thường niên các đơn vị:

HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu và tổ chức thành công Đại hội cổ đông (ĐHCĐ) thường niên 2014 của Tổng công ty.

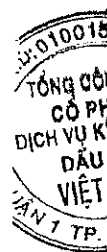
Đối với ĐHCĐ các đơn vị, HĐQT đã có những ý kiến chỉ đạo sâu sát, mang tính chiến lược để Người đại diện của PTSC tại đơn vị biểu quyết thông qua phù hợp với tình hình thực tế đơn vị cũng như định hướng của Tổng công ty.

b. Chỉ đạo triển khai hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2014 của Tổng công ty:

Trong tình hình khó khăn như đã nêu, HĐQT đã cùng Ban điều hành chỉ đạo triển khai kế hoạch SXKD năm 2014, đề ra chương trình hành động và những giải pháp phù hợp để huy động các nguồn lực, mở rộng thị trường để thúc đẩy SXKD. Kết thúc năm 2014, hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đã được hoàn thành, một số chỉ tiêu hoàn thành vượt xa mức đề ra, cụ thể như sau:

➤ Kết quả toàn Tổng công ty PTSC năm 2014:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So với KH năm	So với TH 2013
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	25.688,9	25.200,0	31.734,4	125,9%	123,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.268,5	1.100,0	2.327,8	211,6%	102,6%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.699,7	825,0	1.823,7	221,1%	107,3%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	2.735,0	1.900,0	2.787,0	146,7%	101,9%



➤ **Kết quả Công ty mẹ PTSC năm 2014:**

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So với KH	So với TH 2013
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467,0	4.467,0	4.467,0	100,0%	100,0%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	9.274,6	7.610,0	13.416,5	176,3%	144,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.335,6	800,0	1.377,7	172,2%	103,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.102,0	700,0	1.181,3	168,8%	107,2%
5	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	854,0	380,0	1.116,5	293,8%	130,7%
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1.335,0	1.422,0	147,8	10,4%	11,1%
7	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ (%)	%	24,7%	15,7%	26,4%	168,8%	107,2%
8	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,55	-	0,53	-	96,4%
9	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	1,22	-	1,11	-	91,0%

c. Chỉ đạo hoạch định chiến lược phát triển Tổng công ty:

HDQT đã phân công các Thành viên tham gia xây dựng và hoàn chỉnh Đề án năng lực cạnh tranh; xem xét định hướng phát triển một số dịch vụ mới như Dịch vụ hủy giếng và thu dọn mỏ, Dịch vụ cơ khí dầu khí trên bờ,... để hoạch định mục tiêu và tìm kiếm giải pháp phát triển của Tổng công ty trong thời gian tới.

HDQT đã ban hành một số Nghị quyết quan trọng để chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch 2011-2015 và xây dựng chiến lược phát triển của Tổng công ty đến 2025, định hướng đến năm 2035. Cụ thể:

- "Đề án phát triển đội tàu dịch vụ đa năng của PTSC đến năm 2015, định hướng đến năm 2025" đồng thời phê duyệt chủ trương đầu tư mua tàu theo hình thức chào hàng cạnh tranh theo thông lệ quốc tế;

- Thông qua việc kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Ban chức năng Tổng công ty theo hướng nâng cao vai trò quản lý, điều hành, điều phối cũng như khả năng trực tiếp kinh doanh của Công ty mẹ, đáp ứng các yêu cầu theo chiến lược phát triển của Tổng công ty;

- Nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý trong các quan hệ, giao dịch, đồng thời tranh thủ được uy tín thương hiệu, năng lực quản trị, tiềm lực tài chính của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và sử dụng hiệu quả sức mạnh tập thể của các đơn vị thuộc Tập đoàn, HDQT đã chỉ đạo tổ chức trình, thuyết phục ĐHĐCĐ thông qua và ban hành Thỏa thuận khung giữa PTSC với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. HDQT cũng đã giao Tổng Giám đốc chỉ đạo xây dựng và triển khai ký thỏa thuận khung xuống cấp đơn vị để đảm bảo cơ sở pháp lý trong các quan hệ, giao dịch giữa Tổng công ty và đơn vị.

d. Giám sát và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn tại các đơn vị, dự án lớn:

HDQT đã phối hợp với Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty tổ chức nhiều buổi làm việc trực tiếp với hầu hết các đơn vị để chỉ đạo triển khai kế hoạch 2014 đồng thời tìm hiểu, kiểm tra, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn tại các dự án đầu tư lớn, dự án

05/10/2014
 IG TY
 AN
 THUAT
 KHÍ
 NAM
 HỒ CHÍ

SXKD do PTSC làm Tổng thầu hay Liên danh tổng thầu.

e. Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị:

HDQT đã tổ chức xây dựng hoàn thiện dự thảo Điều lệ mới, trình ĐHCĐ thông qua và ban hành áp dụng từ 25/4/2014. Công tác thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty, của các đơn vị sau đó cũng đã được HDQT chỉ đạo hoàn tất theo đúng quy định của pháp luật.

HDQT đã trực tiếp chỉ đạo rà soát, xây dựng dự thảo mới các quy chế, quy trình phải công bố ra công chúng theo yêu cầu của pháp luật về quản trị công ty như: Quy chế làm việc của HDQT; Quy trình họp HDQT; Quy trình họp ĐHCĐ; Quy trình Công bố thông tin; Phân công công việc trong HDQT,...

HDQT đã xem xét và phê duyệt sửa đổi bổ sung/ban hành mới nhiều quy chế, quy định để kiện toàn hệ thống quản trị như: Quy định về chế độ công tác phí; Quy định định mức hành chính; Quy chế lương; Quy chế quản lý nợ; Quy chế quản lý tài chính; bãi bỏ Quy chế "Quản lý, tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình của Tổng công ty",...

f. Rà soát công tác cử người đại diện của PTSC tại các đơn vị:

Thực hiện chủ trương tái bố trí nhân sự nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế của công tác quản lý trong toàn Tổng công ty, HDQT đã chỉ đạo lập danh sách, cơ sở dữ liệu về đội ngũ cán bộ đang được cử làm Người đại diện của Tổng công ty tại đơn vị; thực hiện bổ nhiệm lại cán bộ thuộc quyền quản lý của HDQT theo quy định.

Năm 2014 HDQT đã ban hành nhiều nghị quyết/công văn liên quan đến công tác cán bộ để thực hiện hơn 20 lượt điều động, giới thiệu và bổ nhiệm cán bộ quản lý trong Tổng công ty và một số đơn vị.

g. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Phương án tái cấu trúc Tổng công ty:

HDQT đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện Phương án tái cấu trúc trên cơ sở các quyết định, quy định mới của nhà nước, các hướng dẫn/chỉ đạo của PVN về việc thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. HDQT đã chỉ đạo lập phương án riêng cho từng đơn vị thuộc đối tượng cần thoái, chỉ đạo tiến hành ký hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Chứng khoán PSI để xúc tiến việc thoái vốn nhanh nhất trong khả năng có thể.

Bên cạnh đó, HDQT cũng đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai quyết liệt công tác cải tiến trong lĩnh vực quản lý, điều hành nhằm nâng cao năng lực của toàn bộ máy, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác quản lý toàn Tổng công ty.

h. Tiếp tục bổ sung hoàn chỉnh chức năng nhiệm vụ của bộ phận giúp việc:

Thực hiện kế hoạch công tác trong năm 2014, HDQT đã kiện toàn Ban Thư ký Tổng công ty với các chức năng chính: tham mưu, triển khai, quản lý công tác thư ký tổng hợp, giúp việc cho HDQT/BKS; quan hệ cổ đông, nhà đầu tư và công chúng (IR); kiểm soát nội bộ của HDQT.

2.4. Các hoạt động khác:

Ngoài các hoạt động có trong kế hoạch năm, HDQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động của Tổng công ty, cụ thể như sau:

a. Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư:



HĐQT đã thực hiện đầy đủ công tác cung cấp các thông tin liên quan trong quá trình điều hành theo quy định của pháp luật chứng khoán đối với tổ chức niêm yết, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông theo đúng Điều lệ và quy định pháp luật hiện hành.

HĐQT đã chỉ đạo tổ chức các buổi gặp gỡ với các quỹ, nhà đầu tư quan tâm đến cổ phiếu của Tổng công ty; chỉ đạo hoặc trực tiếp trả lời các kiến nghị của cổ đông liên quan đến quyền lợi được hưởng.

b. Công tác chi trả cổ tức năm 2013:

Thực hiện kế hoạch về chi trả cổ tức, HĐQT đã ban hành Quyết định số 699/QĐ-DVKT-HĐQT quyết định chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức 2013 và đã tiến hành chi trả cổ tức bắt đầu từ 20/8/2014. Tính đến hết quý 4, Tổng công ty đã thực hiện chi trả xong hơn 99% số cổ tức 2013 phải trả cho cổ đông.

c. Các công tác thường xuyên:

Ngoài các nội dung trên, năm 2014 HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết để chỉ đạo các nội dung liên quan đến công tác quản lý các hoạt động bình thường của Tổng công ty như: Công tác cấp Bảo lãnh, ủy quyền phát hành Thư bảo lãnh; Công tác phê duyệt kế hoạch, sửa đổi bổ sung kế hoạch 2014 cho Công ty mẹ và các đơn vị; Công tác đầu tư; Kế hoạch tiền lương; Kế hoạch đào tạo năm; Chương trình An sinh Xã hội,...

Trên cơ sở bảng phân công công việc, lĩnh vực và đơn vị được giao phụ trách, các Thành viên HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện các quyết định, nắm bắt tình hình từng đơn vị và chủ động chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc về chủ trương, chính sách để công tác sản xuất kinh doanh toàn Tổng công ty diễn ra thuận lợi và hiệu quả.

3. Đánh giá hoạt động năm 2014

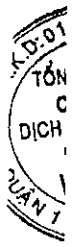
3.1. Đánh giá chung hoạt động Tổng công ty năm 2014

Vượt qua những khó khăn, thách thức của thị trường cũng như các yếu tố biến động về địa chính trị liên quan trực tiếp đến địa bàn, lĩnh vực SXKD, Tổng công ty tiếp tục đạt được những thắng lợi quan trọng trên các mặt hoạt động. HĐQT đánh giá năm 2014 thực sự là một năm rất thành công, tạo đà thuận lợi để chuẩn bị đối phó với những thách thức to lớn trong các năm tiếp theo, thể hiện ở những điểm chính như sau:

- Tình hình tài chính của Tổng công ty ổn định; thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, duy trì và phát huy được thế mạnh của đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật đầu khí hàng đầu tại Việt Nam, bước đầu khẳng định được thương hiệu trên thị trường khu vực; tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật trong quá trình hoạt động.

- Thực hiện quyết liệt tái cấu trúc, cải tiến hệ thống quản lý, bước đầu khẳng định vai trò chủ đạo, trực tiếp thực hiện SXKD của Công ty mẹ đối với toàn tổ hợp. Việc kiện toàn bộ máy, nghiên cứu và áp dụng các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh đang tạo những chuyển biến mới, chuẩn bị những điều kiện cần thiết thích ứng với môi trường hội nhập, cạnh tranh khốc liệt trước mắt.

- Đội ngũ lãnh đạo có năng lực tốt, đoàn kết, tâm huyết và quyết liệt trong quá trình quản lý, điều hành Tổng công ty. Nguồn nhân lực được bổ sung về số lượng, áp dụng các cơ chế phù hợp để thu hút nguồn lao động chất lượng cao, đảm bảo việc làm



13

và chăm lo tốt đời sống người lao động.

Ngoài những kết quả đã đạt được trong năm qua, Tổng công ty vẫn còn những tồn tại hạn chế khả năng cạnh tranh, cản trở sự phát triển cần được khắc phục, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn hiện nay. Đó là những vấn đề:

- Công ty mẹ duy trì trong thời gian dài ít trực tiếp thực hiện SXKD mà chỉ tập trung vào chức năng quản lý, điều hành tổ hợp với tư cách chủ sở hữu đầu tư tài chính vào các công ty con nên hệ thống chưa phù hợp với yêu cầu thực tế. Cải tiến và nâng cấp hệ thống Công ty mẹ là một trong những ưu tiên hàng đầu của Tổng công ty trong thời gian tới.

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại một số đơn vị thuộc nhóm lĩnh vực chính còn hạn chế, năng lực quản lý chưa theo kịp yêu cầu thực tế sản xuất kinh doanh với áp lực cạnh tranh ngày càng mạnh. Cùng với khó khăn do đặc thù thị trường, việc hạn chế về năng lực thu thập, đánh giá thông tin thị trường và dự báo làm giảm khả năng cạnh tranh khi thị trường hội nhập hoàn toàn.

- Doanh thu phụ thuộc quá lớn vào khách hàng nhóm ngành dầu khí, sản phẩm dịch vụ chưa đa dạng dẫn đến dễ tổn thương khi xuất hiện các yếu tố tác động như biến động giá dầu đang diễn ra.

3.2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014

Trên cơ sở Kế hoạch công tác năm 2014, các nội dung ĐHĐCĐ giao và kết quả thực tế triển khai thực hiện, HĐQT đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm 2014 là đúng thẩm quyền và hiệu quả. HĐQT đã thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng và phù hợp nhằm xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền phục vụ SXKD của Tổng công ty. Các Thành viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng. HĐQT đã thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của mình, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2014, một số nội dung còn tồn đọng chưa hoàn thành đúng kế hoạch đề ra như:

- Việc sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quản trị đã được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt nhưng triển khai vẫn còn chậm, kết quả đạt được còn hạn chế. Công tác này cần phải cải tiến hơn trong năm 2015 để đáp ứng được yêu cầu ngày càng đa dạng, phức tạp của công tác quản lý, quản trị Tổng công ty.

- Chưa triển khai tổ chức Hội nghị Người đại diện và Hội nghị tài chính trong toàn Tổng công ty theo kế hoạch.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư của các dự án lớn đã triển khai nhưng chưa mang tính hệ thống.

3.3. Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2014

Ban Tổng Giám đốc, đứng đầu là Tổng Giám đốc đã thể hiện sự quyết liệt, nỗ lực cao nhất trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty. Quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn lực của Tổng công ty, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ, và các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc giúp Tổng công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trong năm 2014. Các kết quả hoạt động nổi bật của Ban Tổng Giám đốc thể hiện ở các mặt sau:

00151

G CỘNG
HÒA
SỐ PH
VỤ K
DẦU
LIỆT N
TP. H

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách, chỉ đạo của cấp trên để tháo gỡ khó khăn, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu quan trọng của năm tài chính 2014; điều hành quyết liệt, linh hoạt và sâu sát trong mọi hoạt động của Tổng công ty; thúc đẩy tinh thần làm việc và phong trào cải tiến, sáng tạo trong lao động quản lý và SXKD.

- Duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng, tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường, có các giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, giảm giá thành và đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ ra nước ngoài.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ hiện đại vào quản lý, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý giúp tiết giảm chi phí.

- Xây dựng và áp dụng chính sách đãi ngộ lao động phù hợp, thu hút được lao động chất lượng cao. Tích cực thực hiện đào tạo, nâng cao trình độ lao động đáp ứng nhu cầu SXKD.

Ngoài các mặt tích cực đã đạt được nêu trên, một số vấn đề tồn tại cần được khắc phục trong quá trình điều hành của Ban Tổng Giám đốc là:

- Công tác triển khai đầu tư chưa đạt kế hoạch đề ra. Ban Tổng Giám đốc cần có đánh giá, giải pháp cụ thể đảm bảo việc triển khai đầu tư phù hợp với tình hình khó khăn hiện nay và năng lực SXKD trong thời gian tới.

- Quy mô bộ máy điều hành, định biên lao động Công ty mẹ trong năm 2014 tăng nhanh, chất lượng chưa đồng đều ở các bộ phận. Tuy đang trong giai đoạn tái cấu trúc tổ chức, chức năng Công ty mẹ nhưng cần có lộ trình phù hợp nhằm đảm bảo năng suất lao động của bộ máy.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2015

Năm 2015 là năm cuối Tổng công ty thực hiện kế hoạch 5 năm 2011-2015, tình hình kinh tế thế giới và trong nước đã có dấu hiệu khả quan nhưng diễn biến còn rất phức tạp, nhiều rủi ro tiềm ẩn. HĐQT nhận định đây là năm rất khó khăn đối với hoạt động SXKD do việc giá dầu giảm sâu và có xu hướng kéo dài đã và đang có ảnh hưởng không nhỏ đến ngành dầu khí nói chung và lĩnh vực dịch vụ dầu khí, PTSC nói riêng. Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ giao phó, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra, trên cơ sở tình hình thực tế SXKD, HĐQT đề ra chương trình công tác năm 2015 cụ thể như sau:

1. Phê duyệt nội dung chương trình và chỉ đạo tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2015 của Tổng công ty và của các đơn vị.

2. Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 và các nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt phù hợp chiến lược phát triển của Tổng công ty đến 2025 và định hướng đến năm 2035.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công tác đầu tư; chỉ đạo thực hiện một số dự án đầu tư lớn của Tổng công ty và các đơn vị.

- Kiểm tra, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn tại các dự án SXKD mà Công ty mẹ hoặc các đơn vị là Tổng thầu hay Liên danh tổng thầu.

3. Chỉ đạo triển khai thủ tục chi trả cổ tức năm 2014 cho cổ đông.

4. Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý, quản trị Tổng công ty phù hợp quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế. Chỉ đạo dự thảo Điều lệ và một số văn bản quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp mới số 68/2014/QH13;

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Phương án Tái cấu trúc Tổng công đã được phê duyệt. Đồng thời tiến hành rà soát, đánh giá để cập nhật và đề nghị cấp thẩm quyền xem xét phê duyệt điều chỉnh Phương án tái cấu trúc Tổng công ty cho phù hợp với thực tế trên nguyên tắc hiệu quả và tính khả thi cao nhất.

6. Tiếp tục chỉ đạo hoàn chỉnh Đề án năng lực cạnh tranh. Theo dõi, giám sát chặt chẽ việc áp dụng Đề án này vào trong thực tế SXKD. Nghiên cứu, ban hành những chính sách, quy định đặc thù để áp dụng một phần hoặc toàn bộ Đề án trong phạm vi cụ thể, đơn vị cụ thể. Tổ chức rút kinh nghiệm và có giải pháp điều chỉnh kịp thời những nội dung còn hạn chế của Đề án.

7. KIỆN TOÀN QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CỦA TỔNG CÔNG TY

Thực hiện Thông tư số 15/2011/TT-BTC ngày 09/02/2011 của Bộ Tài chính về việc thành lập, tổ chức hoạt động và quản lý sử dụng Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ của doanh nghiệp, HĐQT Tổng công ty đã ban hành Nghị quyết số 1691/NQ-DVKT-HĐQT ngày 06/6/2011 để thành lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ Tổng công ty. Tuy nhiên, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 105/2012/TT-BTC để sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 15/2011/TT-BTC nêu trên. Theo đó, việc thành lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ do ĐHĐCĐ phê duyệt.


Để đảm bảo sự phát triển bền vững của Tổng công ty, thực hiện thành công định hướng chiến lược phát triển thành Tập đoàn dịch vụ dầu khí với công nghệ cao, mang tầm quốc tế, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thành lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ Tổng công ty, ban hành các quy chế, quy định liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, bộ máy tổ chức và hoạt động của Quỹ phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

8. Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT Tổng công ty phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Tổng công ty năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015.

Kính trình đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Các ban Tổng công ty;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Tài liệu đính kèm:

- Phụ lục: Các chỉ tiêu kế hoạch 2015

Thái Quốc Hiệp

PHỤ LỤC: CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2015

1/ Kế hoạch tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)

Đvt: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	27.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.300
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	965
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	2.100

2/ Kế hoạch Công ty mẹ

Đvt: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	11.630
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	920
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	800
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12%
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1.929



[Handwritten mark]

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2015**

PHẦN I

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

1. Thuận lợi:

- Là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty) tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và ủng hộ của Tập đoàn trong công tác sản xuất kinh doanh. Việc triển khai Quyết định số 5127/QĐ-DKVN ngày 10/6/2011 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành Quy định tổ chức sử dụng cung cấp dịch vụ dầu khí trong Tập đoàn đã tiếp tục mang lại những điều kiện thuận lợi, cơ hội cho Tổng công ty duy trì ổn định các hoạt động SXKD trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

- Tổng công ty đã tạo dựng được thương hiệu nhất định trong nước và khu vực, thiết lập được nhiều mối quan hệ hợp tác lâu dài và tin cậy lẫn nhau với các đối tác chiến lược mạnh ở nước ngoài để đào tạo, chuyển giao công nghệ và từng bước tham gia, phát triển năng lực dịch vụ trong nước. Mối quan hệ chiến lược đó đã giúp Tổng công ty luôn duy trì, phát triển và đa dạng hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

- Đội ngũ cán bộ lãnh đạo của Tổng công ty đã từng trải qua nhiều năm kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật, có trình độ, tâm huyết và hết lòng vì sự phát triển của đơn vị. Các cán bộ công nhân viên của Tổng công ty hầu hết là người trẻ tuổi, có trình độ, năng động và có kinh nghiệm nhất định trong môi trường làm việc quốc tế. Ban Lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV có sự đoàn kết, nhất trí, tạo sự đồng thuận vững chắc trong việc thực hiện kế hoạch SXKD và chiến lược phát triển của Tổng công ty.

2. Khó khăn:

- Nền kinh tế còn đang đối mặt với nhiều khó khăn thách thức đã gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp trong nước nói chung và của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam nói riêng.

- Các thỏa thuận quốc tế (WTO, TPP..) dần có hiệu lực tạo môi trường hội nhập, cạnh tranh khốc liệt ở thị trường trong và ngoài nước.

- Các nước đều có hành lang kỹ thuật, chính sách bảo hộ nền kinh tế, doanh nghiệp trong nước một cách mạnh mẽ (Petronas License của Malaysia) trong khi Việt Nam thì cơ chế chính sách bảo hộ chưa rõ ràng và mạnh, còn nhiều bất cập và trong quá trình sửa đổi hoàn thiện. Chính doanh nghiệp trong ngành, trong nước khi tham gia đấu thầu các dự án trong nước còn chịu nhiều thua thiệt.

- Luật đấu thầu mới đang tạo ra thêm nhiều khó khăn cho doanh nghiệp nhà nước (quá chặt chẽ, nhiều thủ tục, mất công sức và thời gian). Ngoài ra, do là doanh nghiệp có yếu tố



nhà nước nên Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam có nhiều yếu điểm không thể so sánh với các công ty trong khu vực tư nhân, tư bản tư nhân trong và ngoài nước trong công tác phát triển kinh doanh, công tác thị trường và chăm sóc khách hàng.

- Do yêu cầu phát triển nhanh của SXKD, Tổng công ty vẫn còn thiếu nhiều chức danh bậc cao, các chuyên gia, cán bộ kinh tế kỹ thuật, quản lý có kinh nghiệm.

- Nguồn lực cơ sở vật chất của Tổng công ty vẫn còn hạn chế so với yêu cầu hiện nay của thị trường, tỷ trọng thuê dịch vụ ngoài cao đã gây khó khăn và làm giảm tính chủ động trong hoạt động SXKD.

3. Kết quả đạt được:

Trong bối cảnh đó, với vai trò là Đơn vị dịch vụ kỹ thuật hàng đầu của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, phát huy truyền thống Đơn vị Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, Địa phương, sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo, các cấp quản lý, các tổ chức chính trị xã hội Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, và sự quan tâm, hợp tác giúp đỡ của các Đơn vị thành viên Tập đoàn, các nhà thầu dầu khí trong và ngoài nước, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã nỗ lực phấn đấu thực hiện và hoàn thành xuất sắc, vượt mức các nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch năm 2014, góp phần cùng Tập đoàn thực hiện tốt các nhiệm vụ kế hoạch Chính phủ giao. Kết quả doanh thu hợp nhất thực hiện cả năm 2014 của toàn Tổng công ty đạt **31.734 tỷ đồng**, đạt 126% kế hoạch năm, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận trước thuế đạt **2.328 tỷ đồng**, đạt 211% kế hoạch năm, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước. Chi tiết kết quả thực hiện toàn Tổng công ty và Công ty mẹ như sau:

► Kết quả toàn Tổng công ty năm 2014:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So với KH năm	So với TH 2013
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	25.688,9	25.200,0	31.734,4	125,9%	123,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.268,5	1.100,0	2.327,8	211,6%	102,6%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.699,7	825,0	1.823,7	221,1%	107,3%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	2.735,0	1.900,0	2.787,0	146,7%	101,9%

► Kết quả Công ty mẹ năm 2014:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So với KH	So với TH 2013
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467,0	4.467,0	4.467,0	100,0%	100,0%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	9.274,6	7.610,0	13.416,5	176,3%	144,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.335,6	800,0	1.377,7	172,2%	103,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.102,0	700,0	1.181,3	168,8%	107,2%
5	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	854,0	380,0	1.116,5	293,8%	130,7%

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So với KH	So với TH 2013
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1.335,0	1.422,0	147,8	10,4%	11,1%
7	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ (%)	%	24,7%	15,7%	26,4%	168,8%	107,2%
8	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,55	-	0,53	-	96,4%
9	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	1,22	-	1,11	-	91,0%

Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 theo từng lĩnh vực dịch vụ tại các đơn vị của Tổng công ty như sau:

3.1 Công tác sản xuất kinh doanh

– Dịch vụ cung ứng tàu chuyên dụng:

Trong năm 2014, Tổng công ty đã tổ chức khai thác an toàn hiệu quả các tàu dịch vụ thuộc đội tàu Tổng công ty với tổng số ngày làm việc là 6.924 ngày, tăng 5,6% so với thực hiện năm 2013, đạt hiệu suất làm việc trên 87%, đáp ứng đầy đủ các hợp đồng cung cấp tàu dài hạn của khách hàng. Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng đã phối hợp tốt cùng các đơn vị của Bộ Quốc phòng để cung cấp tàu trực an ninh, trực bảo vệ cho các hoạt động thăm dò của Tập đoàn, trực an ninh cho các mô của khách hàng, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Tại Dung Quất, Tổng công ty đã phối hợp chặt chẽ với các đối tác và cơ quan hữu quan tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp tàu lai dắt và trực ứng cứu sự cố tràn dầu cho NMLD Dung Quất; thực hiện lai dắt tuyệt đối an toàn cho hơn 4.000 lượt tàu ra/vào tại Phao rót dầu không bến (SPM), cảng xuất sản phẩm Nhà máy Lọc dầu Dung Quất (Jetty) và Bến số 1 - cảng Dung Quất làm hàng, giảm 27% so với thực hiện năm 2013.

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2014 là 7.068,6 tỷ đồng, đạt 130,9% kế hoạch năm, tăng 22,6% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 651,4 tỷ đồng, giảm 14,6% so với cùng kỳ năm trước.

– Dịch vụ quản lý, vận hành, khai thác tàu chứa FSO/FPSO:

Trong năm 2014, Tổng công ty đã tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, vận hành tàu FPSO Ruby II (uptime 99,99%), FSO PTSC Biển Đông 1 (uptime 100%), FPSO Lam Sơn (uptime 99,90%), hoạt động an toàn, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Tổ chức thực hiện first oil thành công kho nổi FPSO Lam Sơn vào ngày 06/06/2014, đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ.

Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng đã thực hiện tốt các hợp đồng cung cấp nhân sự làm việc trên các tàu FSO MV12 cho Modec (21 thuyền viên), FSO Orkid cho MVOT (30 thuyền viên) và FPSO Thai Binh VN (36 thuyền viên), đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của khách hàng.

Trong công tác nghiên cứu triển khai thực hiện các dự án FSO/FPSO mới, Tổng công ty đã tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan, theo dõi thông tin phản hồi từ khách hàng các dự án FSO Yetagun tại Myanmar, FPSO Cá Rồng Đờ...

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2014 là 2.847,9 tỷ đồng, đạt 126,6% kế hoạch năm, tăng 143,5% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 148,9 tỷ đồng, giảm 14,8% so với cùng kỳ năm trước.



– **Dịch vụ cơ khí dầu khí:**

Dịch vụ cơ khí dầu khí trong năm 2014 tiếp tục có những đóng góp đáng kể vào kết quả SXKD chung của toàn Tổng công ty. Cụ thể kết quả thực hiện dịch vụ cơ khí dầu khí của Tổng công ty năm 2014 như sau:

- Tổ chức thực hiện các dự án cơ khí chế tạo, đóng mới các công trình dầu khí ngoài khơi đảm bảo chất lượng, tiến độ, đáp ứng các yêu cầu của khách hàng, cụ thể: hoàn thành dự án Dừa của POVO, dự án Sư Tử Nâu của Cừu Long JOC, dự án HRD của Tập đoàn dầu khí Ấn Độ, dự án Sư Tử Vàng Tây Nam của Cừu Long JOC, dự án TGT H05 Jacket & Drilling Wellbay Module I của Hoàng Long JOC; tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ các dự án Maharaja Lela South của Total-Brunei, dự án TGT H05 - EPCI Topside của Hoàng Long JOC, các gói thầu B2, SMP9 Dự án Nhà máy LHD Nghi Sơn, dự án đóng mới giàn Tam Đảo 05 cho VSP...
- Tại Quảng Ngãi, Tổng công ty đã phối hợp tích cực với Viện Kinh tế Xây dựng - Bộ Xây dựng, cùng các cơ quan kiểm toán để thẩm tra Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh và hiệu quả kinh tế Dự án.
- Dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1: Tổng công ty đã tích cực làm việc với các bên Liên doanh để tìm và thống nhất giải pháp để có thể tiếp tục triển khai Dự án. Ngày 11/12/2014, Chủ đầu tư đã có thông báo ngừng triển khai dự án với Liên danh PM-BTG-PTSC và đồng ý tiếp tục triển khai Dự án với liên danh PM-PTSC. Ngày 31/12/2014, Chủ đầu tư đã ký phụ lục Điều chỉnh Hợp đồng EPC giữa PVN và Liên danh nhà thầu PM-PTSC. Các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ mở bảo lãnh theo Hợp đồng và bắt đầu triển khai Dự án theo kế hoạch.
- Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1: Tổng công ty đã đàm phán, thống nhất về phạm vi công việc của Tổng công ty. Ngày 26/12/2014, Tổng công ty đã ký Biên bản thống nhất phạm vi công việc với Tổng thầu Lilama, theo đó tổng giá trị Tổng công ty sẽ thực hiện trong dự án NMNĐ Sông Hậu 1 là khoảng 1,300 tỷ VNĐ.

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2014 là 13.802,1 tỷ đồng, đạt 152,1% kế hoạch năm, tăng 36,5% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 515,9 tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước.

– **Dịch vụ căn cứ Cảng Dầu khí:**

Với vai trò là dịch vụ truyền thống, nền tảng và mang tính chiến lược của Tổng công ty, trong năm 2014, Tổng công ty tiếp tục duy trì và thực hiện tốt các hợp đồng cung cấp dịch vụ căn cứ tại Cảng Hạ lưu (Vũng Tàu), Cảng Dịch vụ dầu khí tổng hợp Phú Mỹ, Cảng Hòn La (Quảng Bình), Bến số 1 Cảng Dung Quất (Quảng Ngãi), Cảng Nghi Sơn (Thanh Hóa), Cảng Đình Vũ (Hải Phòng). Cụ thể kết quả thực hiện dịch vụ tại các căn cứ cảng của Tổng công ty trong năm như sau:

Stt	Hạng mục	TH 2013	KH 2014	TH 2014
1	Cảng Hạ Lưu Vũng Tàu			
	- Số lượt tàu xuất/ nhập cảng (lượt)	2.697	2.700	3.137
2	Cảng DVĐK TH Phú Mỹ			
	- Số lượt tàu xuất/ nhập cảng (lượt)	800 (79 Qté)	900	1.275 (175 Qté)
3	Cảng Hòn La (Quảng Bình)			
	- Số lượt tàu xuất/ nhập cảng (lượt)	315	450	511
	- Khối lượng hàng hóa xếp dỡ (tấn)	228.098	220.000	290.912
	- Khối lượng hàng hóa xếp dỡ (tấn)	1.903.000	2.100.000	2.779.000
	- Khối lượng hàng hóa xếp dỡ (tấn)	715.000	1.000.000	1.400.000

* DỊCH VỤ CƠ KHÍ DẦU KHÍ *
 * DỊCH VỤ CĂN CỨ CẢNG DẦU KHÍ *

Stt	Hạng mục	TH 2013	KH 2014	TH 2014
4	Bến số 1 Cảng Dung Quất (Q.Ngãi) - Số lượt tàu xuất/ nhập cảng (lượt) - Khối lượng hàng hóa xếp dỡ (tấn)	62 1.621.041	58 1.484.500	75 1.303.300
5	Cảng Nghi Sơn (Thanh Hóa) - Số lượt tàu xuất/ nhập cảng (lượt) - Khối lượng hàng hóa xếp dỡ (tấn)	500 2.125.000	510 2.200.000	530 2.600.000
6	Cảng Đình Vũ (Hải Phòng) - Số lượt tàu xuất/ nhập cảng (lượt) - Khối lượng hàng hóa xếp dỡ (teus)	220 241.419	220 240.000	265 264.421

Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng đã tích cực thực hiện đầu tư dự án cảng Sơn Trà theo kế hoạch. Dự kiến sẽ đưa vào khai thác trong quý II/2015.

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2014 là 2.350,5 tỷ đồng, đạt 132,9% kế hoạch năm, tăng 45,9% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 454,3 tỷ đồng, tăng 38,0% so với cùng kỳ năm trước.

– **Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng (O&M) các công trình dầu khí:**

Trong năm, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã tiếp tục triển khai thực hiện tốt các dự án vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng (O&M) các công trình dầu khí như: dự án thu gom và phân phối khí mỏ Thái Bình – Hàm Rồng, Lô 102-106, giai đoạn 1 cho PVGAS, dự án HUC Sư Tử Nâu, dự án Disconnection, Towing And Re-Installation Dai Hung Fpu & Calm Buoy System At Dai Hung Oil Field, Block 05.1a, dự án COW ZAWKITA, gói thầu lắp đặt hệ thống đường ống nội mỏ P17 & P18 cho JVPC...

Đối với công tác cung cấp các dịch vụ vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình dầu khí, Tổng công ty đã tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt các hợp đồng dịch vụ, đáp ứng yêu cầu của các khách hàng như: Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Cừ Long JOC, PCVL, EMAS, Hoàng Long JOC, TNK, Biển Đông POC, COSALT, NCSP..., đồng thời duy trì thực hiện tốt các hợp đồng cung cấp nhân lực theo các hợp đồng dài hạn cho các khách hàng JVPC.

Tổ chức khai thác an toàn, hiệu quả Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1 và Sà lan vận chuyển PTSC 01. Tổng số ngày làm việc của Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1 đạt 237 ngày (tăng 15% so với năm 2013) và của Sà lan vận chuyển PTSC 01 đạt 67 ngày (giảm 62% so với thực hiện năm 2013).

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2014 là 5.230,9 tỷ đồng, đạt 149,5% kế hoạch năm, tăng 28,7% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 632,3 tỷ đồng, tăng 45,3% so với cùng kỳ năm trước.

– **Dịch vụ khảo sát địa chấn, địa chất công trình và khảo sát sửa chữa công trình ngầm bằng ROV:**

Trong năm 2014, công tác khai thác các tàu khảo sát địa chấn 2D Bình Minh 02 và tàu khảo sát địa chấn 3D CGG Amadeus gặp nhiều khó khăn; trong tháng 7, 8, 9 và 10, tàu khảo sát địa chấn 3D CGG Amadeus hầu như không có việc. Tổng khối lượng thu nổ địa chấn 2D của tàu Bình Minh 02 thực hiện trong năm là 23.406 km tuyến, tăng 8% so với thực hiện năm 2013; khối lượng thu nổ địa chấn 3D của Tàu Amardeus thực hiện trong năm là 4.886 km², giảm 41% so với thực hiện năm 2013. Điều này đã gây ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả lợi nhuận năm 2014 của loại hình dịch vụ này.

Đối với công tác khảo sát địa chất công trình, Tổng công ty đã tổ chức khai thác hiệu quả tàu khảo sát PTSC Surveyor, PTSC Researcher và kết hợp với các tàu địa vật lý thuê ngoài khác để thực hiện tốt các dịch vụ khảo sát địa chất công trình, địa vật lý cho các khách hàng như: dự án khảo sát ĐCCT tại lô 05-1b & 05-1c cho Idemitsu, dự án Khảo sát Địa chất công trình tại lô 09-1 cho Vietsovpetro, dự án Khảo sát Hải dương tại lô I17-119 cho Exxon Mobil, dự án “Khảo sát ROV tuyến ống 18” PM3- Cà Mau, tuyến ống STV-RĐ-BH-LH năm 2014 với tổng số khối lượng gần 600km đường ống và sửa chữa 80 điểm treo ống (free spans) cho PVGas; Dự án “ROV Khảo sát Inwater” cho Biển Đông POC; dự án ROV Concrete Mattress Installation cho khách hàng Premier Oil (đây là dự án lần đầu tiên Tổng công ty thực hiện hoàn toàn từ khâu chế tạo đến khâu lắp đặt Concrete Mattress tại worksite trong điều kiện thời tiết xấu và đã thành công, được khách hàng đánh giá cao). Tổng số ngày hoạt động trên biển của các thiết bị ROV là 1.392 ngày, tăng 22% so với thực hiện năm 2013; trong đó, tỷ trọng sử dụng ROV của Tổng công ty là 25%.

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2014 là 3.471,3 tỷ đồng, đạt 99,2% kế hoạch năm, giảm 35,7% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 10,5 tỷ đồng, giảm 97,5% so với cùng kỳ năm trước.

- Dịch vụ khác:

Các dịch vụ khác như dịch vụ kinh doanh khách sạn, dịch vụ công nghệ thông tin, viễn thông, tự động hóa, dịch vụ bảo vệ... vẫn tiếp tục được duy trì ổn định, cụ thể:

- o Tổ chức khai thác ổn định, hiệu quả khách sạn Đà Nẵng Petro, khách sạn Dầu khí Vũng Tàu đảm bảo đáp ứng các nhu cầu dịch vụ khách sạn, tổ chức hội thảo, hội nghị... của Tập đoàn, các đơn vị trong và ngoài ngành, các công ty lữ hành cũng như khách du lịch tại địa phương.
- o Tổ chức triển khai hiệu quả, an toàn các Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ đã ký kết, đảm bảo an ninh an toàn cao nhất tại các mục tiêu bảo vệ, đặc biệt là các mục tiêu trọng điểm.

Doanh thu từ loại hình dịch vụ này năm 2014 là 662,4 tỷ đồng, đạt 186,2% kế hoạch năm, tăng 6,4% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 32,4 tỷ đồng, giảm 51,4% so với cùng kỳ năm trước.

3.2 Công tác đầu tư phương tiện thiết bị và đầu tư xây dựng cơ bản

Tổng giá trị thực hiện đầu tư cả năm 2014 của công ty mẹ là 147,8 tỷ đồng, đạt 10,4% kế hoạch năm. Toàn bộ các dự án đầu tư đều được tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành, được tổ chức giám sát chặt chẽ, đảm bảo tiến độ và hiệu quả đầu tư. Một số công tác đầu tư chủ yếu thực hiện trong năm như sau:

- o Hoàn thành ký kết hợp đồng nhận chuyển nhượng Bến số 2 Cảng Tổng hợp Dung Quất. Hiện đang thực hiện các mốc thanh toán theo tiến độ hợp đồng và triển khai một số hạng mục đầu tư bổ sung để đưa vào khai thác sử dụng.
- o Tổ chức triển khai đầu tư một số phương tiện thiết bị, kho xưởng tại các căn cứ cảng như trạm cân điện tử, gầu ngoạm, đệm va tại Cảng Hòn Ia; kho, xưởng, khu dịch vụ ... tại Căn cứ hạ lưu Vũng Tàu
- o Đã hoàn thành đấu thầu và ký hợp đồng mua 01 xe cẩu 135 tấn, 02 cẩu 70 tấn, 03 xe nâng 7 tấn và 03 xe dầu kéo 40 tấn với tổng giá trị khoảng 72 tỷ đồng. Tổng công ty sẽ nhận thiết bị và giải ngân trong năm 2015.
- o Công tác đầu tư 02 tàu dịch vụ 7.000-8.000 BHP với tổng mức đầu tư 46 triệu USD đã được triển khai và hoàn thành các thủ tục đầu tư trong năm 2014. Tuy nhiên, do

VIỆT NAM
PÉTROLIUM
CORPORATION

việc biến động giá dầu vào cuối năm nên Tổng công ty đã tạm dừng để xem xét, đánh giá thực tế nhu cầu thị trường cũng như giá mua tàu nhằm tận dụng cơ hội ảnh hưởng do giá dầu sụt giảm và đảm bảo tối ưu hiệu quả đầu tư.

- o Kế hoạch góp vốn 10 triệu USD còn lại vào công ty liên doanh đầu tư FPSO cho Lam Sơn JOC không thực hiện do các bên đã cân đối đủ nguồn vốn cho dự án, tạo điều kiện cho Tổng công ty dành vốn vào các khoản đầu tư khác.

3.3 Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

Tổng công ty đã tích cực triển khai thực hiện phương án tái cơ cấu Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2014-2015 đã được phê duyệt, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty.

Hoàn thành nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam để nắm cổ phần chi phối trong quý I/2014. Công tác tăng vốn của Tổng công ty tại các Công ty CP Cảng Tổng hợp - Dịch vụ Dầu khí Sơn Trà (49,95%), Công ty CP Đầu tư Dầu khí Sao Mai-Bến Đình (42,05%) để nắm cổ phần chi phối vẫn đang được Tổng công ty tích cực triển khai thực hiện và phần đầu sẽ hoàn thành trong năm 2015 theo kế hoạch tái cấu trúc đã được phê duyệt.

Hoàn thành kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các Ban tham mưu theo hướng tăng cường vai trò của bộ máy giúp việc đáp ứng yêu cầu của tái cấu trúc là Công ty mẹ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thuộc các lĩnh vực cốt lõi trong toàn Tổng công ty; đẩy mạnh công tác phát triển nguồn nhân lực để nâng cao trình độ cũng như đảm bảo chế độ đối với Người lao động trong quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng đã triển khai rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quản trị và đang tiến hành sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định cũng như yêu cầu của đề án tái cấu trúc, quyết liệt triển khai chương trình cải tiến trong toàn Tổng công ty ở mọi công tác; xây dựng Hệ thống quản lý Sức khỏe An toàn Môi trường Chất lượng hợp nhất toàn Tổng công ty theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, ISO 14001:2004, OHSAS 18001:2007...

3.4 Công tác an sinh xã hội, hoạt động của các tổ chức đoàn thể

Song song với việc tập trung cải thiện, nâng cao chế độ chính sách và chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV, Tổng công ty cũng đã thực hiện tốt các công tác An sinh Xã hội (ASXH) dành cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng đang gặp khó khăn, các địa phương nghèo trên khắp cả nước. Tổng giá trị tiền dành cho công tác ASXH năm 2014 của Tổng công ty đạt 36 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch năm.

3.5 Công tác khác

Bên cạnh công tác SXKD, Tổng công ty Tổng công ty cũng đã quan tâm chú trọng các hoạt động khác và đạt được nhiều kết quả khả quan, cụ thể như sau:

- Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch tuyển dụng, đào tạo phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh. Tổng số lao động của toàn Tổng công ty đến hiện tại là 9.873 người. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2014 là 17 triệu đồng VN/tháng. Trong năm 2014 toàn Tổng công ty đã tổ chức cho trên 6.500 lượt CBCNV tham dự các khóa đào tạo theo kế hoạch và theo yêu cầu chuyên môn với tổng kinh phí 20 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm.
- Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, quản trị chi đạo, triển khai quyết liệt chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, tăng cường tiết kiệm các loại chi phí, nhiên liệu và điện năng trong sản xuất, cắt giảm chi tiêu... nhằm giảm thiểu tối đa tác động của biến động các yếu tố

vĩ mô đến hoạt động SXKD. Kết quả trong năm 2014, toàn Tổng công ty đã thực hiện tiết giảm 66 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch tiết giảm các chi phí quản lý, chi phí nguyên, nhiên vật liệu, chi phí đầu tư năm 2014 đề ra.

- Duy trì hoạt động hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, quản lý an toàn theo ISM Code, OSAH 18001 và ISO 14001 tại Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất kinh doanh dịch vụ. Các chất thải và rác công nghiệp, rác độc hại được quản lý và xử lý theo đúng quy định...

PHẦN II

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2015

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm 2014 và nhận định, đánh giá các cơ hội thị trường trong năm 2015, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đề xuất kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện trong năm 2015 như sau:

I Chỉ tiêu kế hoạch năm 2015

1/ Kế hoạch tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)

Đvt: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	27.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.300
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	965

2/ Kế hoạch Công ty Mẹ

Đvt: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	11.630
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	920
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	800
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12%
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1.929

II Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện

1. Quản lý và khai thác an toàn, hiệu quả đội tàu dịch vụ chuyên dụng của Tổng công ty và đội tàu thuê ngoài, chiếm lĩnh thị trường cung cấp tàu dịch vụ, tàu bảo vệ cho thị trường trong nước. Phối hợp chặt chẽ với Quân chủng Hải quân cung cấp tàu trực an ninh cho tất cả các Công ty Dầu khí tại Việt Nam, đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và phương tiện, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo. Vận dụng, kết hợp tối đa những hỗ trợ của Tập đoàn để phát triển cung cấp dịch vụ tàu cho các dự án thăm dò dầu khí của Tập đoàn tại nước ngoài, đặc biệt là thị trường Myanmar và Malaysia.
2. Triển khai hiệu quả, an toàn, chất lượng và đúng tiến độ các dự án đã trúng thầu, các gói thầu thuộc dự án Nhà máy LHD Nghi Sơn, Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1... Tăng cường công tác phát triển kinh doanh, tham gia chào giá chào thầu các dự án thuộc khu

- vực công nghiệp mà Tổng công ty có thể tham gia (không thuộc quy hoạch giao của Tập đoàn) và các dự án EPC, EPCI công trình dầu khí biển ngoài Việt Nam, chế tạo tại Việt Nam chuyển ra nước ngoài, kể cả các công trình công nghiệp ở nước ngoài.
3. Quản lý và khai thác an toàn hiệu quả các tàu FPSO Ruby II, FSO PTSC Biển Đông 01, FPSO PTSC Lam Sơn. Thực hiện tốt việc cung cấp nhân sự vận hành tàu cho các tàu FSO Orkid, Thái bình VN, MV12; tăng tỷ trọng cung cấp nhân sự vận hành và dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa tàu.
 4. Khai thác an toàn, hiệu quả các căn cứ Cảng Hạ lưu Vũng Tàu, Cảng dịch vụ dầu khí tổng hợp Phú Mỹ, Bến số 1 - Cảng Dung Quất, Cảng Hòn La, Cảng Đình Vũ Hải Phòng, Cảng Nghi Sơn, đảm bảo cung cấp và chiếm lĩnh thị trường dịch vụ căn cứ hậu cần phục vụ cho các hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí tại Việt Nam và mở rộng phục vụ các thành phần kinh tế khác.
 5. Tổ chức triển khai an toàn, chất lượng, đúng tiến độ và hiệu quả các dự án vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, chạy thử, vận hành và bảo dưỡng (O&M) các công trình dầu khí biển, đáp ứng yêu cầu các nhà thầu dầu khí. Tăng cường công tác phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường nhằm khai thác hiệu quả Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1 và Sà lan vận chuyển 5000 tấn PTSC-01.
 6. Tổ chức quản lý, khai thác an toàn, hiệu quả các tàu khảo sát địa vật lý PTSC Surveyor, PTSC Researcher. Tích cực tìm kiếm thị trường, công việc cho tàu khảo sát địa chấn 2D Bình Minh 02 và tàu khảo sát địa chấn 3D Amadeus. Chiếm lĩnh thị phần cung cấp dịch vụ khảo sát địa vật lý, địa chất công trình trong nước, từng bước phát triển ra thị trường nước ngoài. Duy trì chiếm lĩnh hoàn toàn mảng dịch vụ ROV hỗ trợ khoan và khảo sát In-water trong nước; đẩy mạnh thâm nhập mảng thị trường ROV hỗ trợ xây lắp trong nước và phát triển đưa dịch vụ ROV của Tổng công ty ra thị trường nước ngoài.
 7. Tiếp tục duy trì và phát triển các dịch vụ khác như dịch vụ khách sạn, dịch vụ bảo vệ... nhằm đảm bảo sự phát triển cân bằng và ổn định, đáp ứng một cách toàn diện các nhu cầu của khách hàng cũng như đảm bảo việc làm cho người lao động;
 8. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tái sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, đảm bảo hoàn thành tái cấu trúc tổng thể Tổng công ty theo Phương án Tái cấu trúc được phê duyệt, đảm bảo giải quyết chế độ, quyền lợi đối với Người lao động trong quá trình Tái cấu trúc theo quy định của Pháp luật. Thực hiện thành công đề án tái cấu trúc 2 khu vực chính: (i) tái cơ cấu về tổ chức, thoái vốn tập trung vào các chức năng kinh doanh chính (ii) cải tiến hệ thống phát huy vai trò công ty mẹ, điều hành, điều phối, và trực tiếp thực hiện các chức năng SXKD chính.
 9. Xây dựng và liên tục hoàn thiện Đề án Năng lực cạnh tranh với mục tiêu là chất lượng dịch vụ và giá cả của Tổng công ty trong thực hiện các công việc, dịch vụ phải cạnh tranh được với các đơn vị khác trong nước và trong khu vực, trong đó quy định chi tiết cách thức, các nhiệm vụ, các bước triển khai và thực hiện các dự án đấu thầu cạnh tranh trong nước và quốc tế nhằm đảm bảo giá thành cạnh tranh nhất so với các nhà thầu trong khu vực, đảm bảo chất lượng tuân thủ pháp luật, tăng khả năng trúng thầu và thực hiện dự án an toàn, thành công, hiệu quả. Việc thực hiện, kiểm soát dự án được thực hiện theo các cơ sở sau:
 - o Phát huy tối đa cơ chế khoán cho các hạng mục công việc. Mức khoán được xây dựng rõ ràng, chi tiết, gắn nhất với thực tế và có thể thực hiện được; Gắn liền kết quả thực hiện công việc với thu nhập, đảm bảo công việc được hoàn thành nhanh nhất, an toàn, đáp ứng yêu cầu.
 - o Tăng cường tính chủ động, chuyên nghiệp và tối đa hóa tính tự quyết cũng như trách nhiệm và quyền hạn của ban dự án và giám đốc dự án; đi kèm là việc tăng cường kiểm tra giám sát (phát huy giám sát kiểm tra hàng ngày từ xa, áp dụng công nghệ thông tin) của Tổng công ty đối với ban dự án;

- Triển khai và áp dụng nghiêm minh, minh bạch, công khai, công bằng các quy định thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
10. Chú trọng thực hiện các giải pháp ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất lao động, đồng thời từng bước nâng cao khả năng cung ứng, cạnh tranh về giá cả và chất lượng dịch vụ. Đổi mới và hoàn thiện phương thức quản trị doanh nghiệp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị doanh nghiệp theo hướng xây dựng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP), quản trị quan hệ khách hàng (CRP), quản trị dây chuyền cung cấp (SCM), kết hợp chuẩn hóa các quy trình, quy định, tăng khả năng “tự động hóa” trong công việc.... Nghiên cứu, tìm hiểu, tiếp cận công nghệ, thiết bị hiện đại đáp ứng công tác dịch vụ khai thác ở vùng nước sâu để có lộ trình củng cố nâng cao nhân lực và vật lực, cụ thể:
 - Cân nhắc, quyết định đầu tư mới tàu dịch vụ phù hợp cho các điều kiện thăm dò khai thác, phát triển ra các vùng sâu, xa bờ và nước ngoài, có xu hướng công suất lớn hơn và tính năng hiện đại hơn;
 - Nghiên cứu chế tạo Semi-sub tại Việt Nam, các loại công trình phục vụ khai thác dầu khí vùng nước sâu như SPA, MOPU/MOPSU, TLP, Subsea Facilities, COSMOS..., đẩy mạnh năng lực thiết kế kỹ thuật, phát triển dịch vụ ra nước ngoài
 - Tham gia sâu vào quá trình công tác phát triển kinh doanh, quản lý và kiểm soát chi phí của các tàu Amadeus và Bình Minh 02 trong và ngoài nước, nhận chuyển giao kỹ thuật công nghệ, nâng cao năng lực và thay thế người nước ngoài. Nâng cấp công nghệ, phương tiện thiết bị đáp ứng yêu cầu khảo sát biển nước sâu, xa bờ và đáp ứng yêu cầu chất lượng ngày càng cao của khách hàng quốc tế (cấp cứng solid streamers, Broadseis, khảo sát điện từ biển, 4C/4D, Seabed Node, khảo sát bằng AUV...).
 11. Cải tiến và đẩy mạnh công tác marketing, tập trung vào một số thị trường khả thi nhất như Malaysia, Australia, Ấn Độ, Brunei, Myanmar... cùng các giải pháp tăng cường kết nối hệ thống chuyên nghiệp, phát huy sức mạnh tổng hợp, phát huy vai trò đầu mối trong công tác của Tổng công ty, tăng cường củng cố, phát triển các mối quan hệ, hợp tác liên danh liên kết... để có thêm được các hợp đồng dịch vụ, công việc, dự án, kể cả việc thiết kế chi tiết công trình đầu khí, bổ sung cho doanh thu thiếu hụt do khu vực dịch vụ trong nước suy giảm. Áp dụng đẩy mạnh thêm các giải pháp nhỏ trong giải pháp lớn, tạo niềm tin cho khách hàng và các bên liên quan, cùng giám sát, quản lý, thực hiện tốt công việc, dự án. Tiếp tục mở rộng, tăng cường việc chào giá, đấu thầu cho các công việc, dự án công nghiệp trong và ngoài lĩnh vực dầu khí, trong và ngoài nước. Tập trung, quyết liệt hơn nữa đối với các chào giá, đấu thầu các dự án công trình đầu khí biển, EPC, EPCI ngoài Việt Nam.
 12. Tiếp tục đẩy mạnh việc tận dụng các cơ hội sản xuất kinh doanh, phát triển sản phẩm hàng hóa (chế tạo, sản xuất), dịch vụ mới như công trình ngầm (subsea), cắt hủy giếng khoan và thu dọn mỏ, đầu tư hợp lý và hiệu quả cho bảo dưỡng sửa chữa nhỏ công trình biển), sản phẩm công nghiệp phụ trợ cho dầu khí và công nghiệp, dịch vụ cho các nhà sản xuất thiết bị hiện đại từ Âu, Mỹ & Nhật bản, Hàn Quốc... (bảo trì, sửa chữa, dịch vụ hậu mãi...) với mục tiêu cạnh tranh trong khu vực.
 13. Đẩy mạnh hoàn thiện hệ thống định mức tổng thể trong tất cả các lĩnh vực hoạt động kết hợp với tăng cường công tác tiết kiệm chống lãng phí, hoàn thiện quy định rõ ràng, để làm cho việc áp dụng khen thưởng và kỷ luật liên quan.
 14. Tăng cường công tác và các quy định rõ ràng, dễ làm, khả thi của các hội đồng, quỹ khoa học công nghệ, khen thưởng cho các sáng kiến, cải tiến, hợp lý hóa, mang lại hiệu quả cho sản xuất kinh doanh và các hoạt động.
 15. Hệ thống hóa và nâng cấp công nghệ khai thác càng tiên tiến, chuyên nghiệp, tăng năng lực và năng lực cạnh tranh, có hiệu quả, sản xuất kinh doanh phát triển ổn định, bền vững.

16. Duy trì tốt việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, an toàn sức khỏe và môi trường trong toàn Tổng công ty. Xây dựng cách thức quản lý, kết nối nguồn lực toàn Tổng công ty đảm bảo công tác đào tạo, chủ động nguồn lực cho các dự án của toàn Tổng công ty trong các giai đoạn cao điểm, triển khai thực hiện các chương trình biệt phái cán bộ, tạo điều kiện để các nhân sự trẻ trong Tổng công ty có cơ hội cọ xát, học hỏi, tích lũy kinh nghiệm, đặc biệt đối với các Đơn vị mới thành lập, nhân sự còn thiếu kinh nghiệm thực hiện dự án. Phát huy giá trị văn hóa Tổng công ty “Đoàn kết, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp”, xây dựng môi trường lao động công bằng, văn minh; tạo động lực cho người lao động tự giác nỗ lực làm việc, phát huy tối đa khả năng của mình.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2015 của Tổng công ty.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *ks*

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Các ban Tổng công ty;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Tùng

Số: 689/BC-DVKT-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH 2015

Kính thưa Quý vị cổ đông, thưa toàn thể Đại hội!

Tôi xin thay mặt Ban Kiểm soát của Tổng công ty báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2015 của Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2014

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát

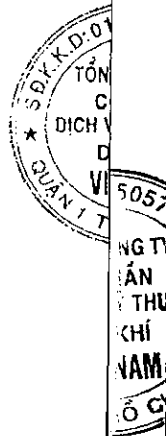
Ban Kiểm soát Tổng công ty gồm 03 thành viên, trong đó:

- Bà Hồ Thị Oanh - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách
- Bà Bùi Thu Hà - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách
- Ông Triệu Văn Nghị - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam; căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua; Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra việc bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị PTSC;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đối với PTSC;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án tái cơ cấu Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2014-2015;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí;
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với doanh nghiệp, các đơn vị thành viên/trực thuộc; xem xét báo cáo kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Tổng công ty và ý kiến phản hồi của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty;



Handwritten signature or initials.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn.
- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2014. Định kỳ hàng quý, tổng kết, lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; đánh giá việc chấp hành các qui định của Pháp luật Nhà nước, tình hình thực hiện và tuân thủ các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của chủ sở hữu có liên quan đến hoạt động của PTSC.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát PTSC được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty, các đơn vị thành viên, để giúp Tổng công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đã thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 của Tổng công ty và thống nhất đánh giá, kết quả cụ thể như sau:

Tổng doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2014 đạt 31.734 tỷ đồng (bao gồm doanh thu từ HĐ SXKD chính: 31.516 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính: 218 tỷ), đạt 125,9% kế hoạch năm, tăng 23,5 % so với cùng kỳ năm 2013. Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 2.328 tỷ đồng, đạt 211,6 % kế hoạch năm, tăng 2,6 % so với cùng kỳ năm 2013. Thu nộp ngân sách đạt 2.787 tỷ đồng, đạt 146,7 % kế hoạch năm, tăng 1,9% so với cùng kỳ 2013.

Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2014

- Toàn Tổng công ty PTSC

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So với	
						Kế hoạch 2014	Thực hiện 2013
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	25.689	25.200	31.734	125,9%	123,5%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	2.269	1.100	2.328	211,6%	102,6%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	Tỷ đồng	1.699	825	1.824	221,1%	107,3%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	2.735	1.900	2.787	146,7%	101,9%

- Công ty Mẹ PTSC

00150
CÔNG
PHÂN
KỶ TH
KHÍ
NAM
HỒ C

AT
HI M

N

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So với KH	So với TH 2013
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467	4.467	4.467	100,0%	100,0%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	9.275	7.610	13.417	176,3%	147,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.336	800	1.378	172,2%	103,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.102	700	1.181	168,8%	107,2%
5	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	854	380	1.116	293,8%	130,7%
6	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	24,67	15,7%	26,45%	168,8%	107,2%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12,0%	12,0%	12,0%	100,0%	100,0%
8	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1.335	1.422	147,8	10,4%	11,1%

2. Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản; tái cấu trúc; quản lý và đầu tư tài chính

2.1 Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản

Trong năm 2014, Tổng công ty PTSC đã tổ chức quản lý và kiểm soát chặt chẽ công tác đầu tư. Tích cực rà soát, đánh giá chi tiết hiệu quả đầu tư các dự án trong kế hoạch năm, đảm bảo dự án đầu tư chỉ tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính, có hiệu quả đầu tư tốt và phương án thu xếp vốn khả thi. Đồng thời triển khai các biện pháp quyết liệt đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư quan trọng, sớm đưa vào khai thác các dự án đang triển khai, phục vụ công tác sản xuất kinh doanh, duy trì sự phát triển bền vững, ổn định và mở rộng thị trường. Tổng giá trị thực hiện đầu tư TSCĐ và XD/CB trong năm 2014 là 110,8 tỷ đồng, đạt 9,88% kế hoạch, thấp so với kế hoạch đề ra. Toàn bộ các dự án đầu tư đều được tổ chức thực hiện đúng theo quy định hiện hành, giám sát chặt chẽ, đảm bảo tiến độ và hiệu quả đầu tư.

Các dự án đầu tư XD/CB, mua sắm TSCĐ sau khi hoàn thành bàn giao đã được đưa vào sử dụng, quản lý, phân loại, trích khấu hao TSCĐ theo đúng Thông tư 45/2013 TT-BTC của Bộ Tài chính và đã đạt được hiệu quả kinh tế được thể hiện qua kết quả kinh doanh.

2.2 Công tác tái cấu trúc, quản lý tài chính và đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác

Tính đến 31/12/2014, tổng giá trị các khoản đầu tư tài chính của PTSC là 5.879 tỷ đồng. Trong đó, đầu tư vào 11 công ty con là 2.920 tỷ đồng, 08 công ty liên doanh liên kết là 2.799 tỷ đồng và 07 đơn vị khác là 160 tỷ đồng. Trong năm 2014, cổ tức và lợi nhuận từ các khoản đầu tư ra bên ngoài của PTSC là 604 tỷ đồng, tương đương 10,27% tổng giá trị vốn đầu tư. Công tác đầu tư tài chính của PTSC được thực hiện nghiêm túc theo đúng các quy định hiện hành, tập trung vào những ngành nghề, hoạt động kinh doanh chính, không đầu tư dàn trải.

Trong năm 2014, PTSC đã thực hiện tăng, giảm vốn các khoản đầu tư như sau:

- Nhận chuyển nhượng 420.000 cổ phần (4,2 tỷ đồng) của Công ty cổ phần Dịch vụ An ninh Dầu khí (PV Security) từ Công ty TNHH ITV Lọc hóa dầu Bình Sơn, tăng tỷ lệ sở hữu từ 37% lên 51%.

Handwritten signature



- Thực hiện góp thêm vốn vào liên doanh hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh tàu chứa và xử lý dầu thô (FSO/FPSO) PTSC SEA 10,8 tỷ đồng, tăng số vốn góp từ 330 tỷ lên 340,8 tỷ đồng.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ năm 2015

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm 2014 và dự báo các cơ hội thị trường trong năm 2015; nhằm tiếp tục giữ vững và chiếm lĩnh thị trường trong nước, đẩy mạnh phát triển cung cấp dịch vụ ra thị trường nước ngoài, tăng cường và mở rộng các quan hệ hợp tác, liên doanh liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành cũng như trong và ngoài nước, nâng cao năng lực hoạt động, tăng khả năng cạnh tranh và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cung cấp dịch vụ cho khách hàng; PTSC đã tiến hành tổng hợp, xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu toàn Tổng công ty PTSC

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	27.000
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	1.300
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	Tỷ đồng	965
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	2.100

- Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu Công ty Mẹ PTSC

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.467
2	Doanh thu	Tỷ đồng	11.630
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	920
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	800
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	17,9
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	650
8	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1.929

4. Thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức năm 2013

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng thường niên số 380/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2014 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2013; ngày 08/07/2014, Hội đồng Quản trị PTSC đã ban hành Quyết định 699/QĐ-DVKT-HĐQT, về việc chi trả cổ tức năm 2013 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam. Ngày 10/07/2014, Tổng Giám đốc PTSC đã ra thông báo 1369/TB-DVKT đến Trung tâm lưu ký chứng khoán về việc ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2013, với tỷ lệ chi trả 12% bằng tiền mặt. Công tác chi trả cổ tức năm 2013 được thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Handwritten signature

III - KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng công ty trong năm tài chính 2014, kết thúc 31/12/2014 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2014 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo đúng các quy định hiện hành.
- Báo cáo tài chính năm 2014 đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Tổng công ty.
- Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận hợp nhất trước thuế, lợi nhuận hợp nhất sau thuế, tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế trên vốn điều lệ đều vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.
- Trong năm 2014, PTSC đã thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh: thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng vốn, phân phối lợi nhuận, chế độ tài chính, chế độ kế toán theo quy định của pháp luật; mua bảo hiểm đầy đủ cho các tài sản thuộc sở hữu của PTSC theo quy định; trích lập đầy đủ các khoản dự phòng bao gồm dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính dài hạn, dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp. Hệ số bảo toàn vốn năm 2014 của PTSC là 1,13 lần. Hệ số bảo toàn vốn > 1 cho thấy PTSC đã bảo toàn và phát triển được vốn.
- Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty mẹ: Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu: 18,42%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 15,79%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 7,48%. Các chỉ số này đều khá cao, cho thấy năm 2014 PTSC hoạt động hiệu quả.
- Nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2014 là 7.533 tỷ đồng, chiếm 28,5 tổng tài sản, tương đương với thời điểm 31/12/2013. Nợ phải thu khách hàng là 5.646 tỷ đồng, trong đó nợ phải thu quá hạn là 421 tỷ đồng, chiếm 7,5% trên tổng công nợ phải thu khách hàng. Công nợ trên 3 năm và khó đòi là 9,7 tỷ đồng. Các khoản nợ phải thu quá hạn đều đã được đơn vị trích lập dự phòng đầy đủ với tổng giá trị trích lập đến 31/12/2014 là 41,3 tỷ đồng.
- Nợ phải trả tại thời điểm ngày 31/12/2014 là 15.651 tỷ đồng. Trong đó, nợ phải trả người bán là 5.251 tỷ đồng, nợ phải trả các tổ chức tín dụng là 2.580 tỷ đồng. Đơn vị không có nợ phải trả quá hạn. Việc thanh toán nợ phải trả được đảm bảo trên cơ sở cân đối dòng tiền.
- Tại thời điểm 31/12/2014, hệ số thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả) là 1,69 lần. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,37 lần. Hệ số thanh toán nhanh là 1,30. Các hệ số này thể hiện tình hình tài chính của PTSC lành mạnh, an toàn.

IV - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY

Năm 2014, tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều biến động, khó khăn, bất ổn. Môi trường hội nhập quốc tế khiến cạnh tranh giữa các doanh nghiệp ngày càng khốc liệt.

Handwritten signature

Bên cạnh đó, các chính sách bảo hộ doanh nghiệp, bảo hộ nền kinh tế của một số quốc gia trong khu vực ngày càng mạnh mẽ; trong khi đó Việt Nam chưa có cơ chế rõ ràng hay đủ mạnh để bảo hộ doanh nghiệp trong nước. Mặt khác, luật đầu thầu mới tạo thêm cho doanh nghiệp nhà nước nhiều khó khăn. Sự suy giảm của giá dầu thô làm suy giảm thị trường truyền thông của PTSC. Các yếu tố trên, cùng với một số hạn chế về nguồn lực so với yêu cầu khiến cho Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại trong hoạt động SXKD năm 2014. Tuy nhiên, với sự nỗ lực, quyết tâm của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV của PTSC; được sự quan tâm, chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của Chính Phủ, các Bộ ngành Trung ương, Địa phương; sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; PTSC đã vượt qua được các khó khăn, hoàn thành xuất sắc, vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước.

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty trong năm 2014 nhìn chung đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT PTSC, các quy định pháp luật có liên quan và các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Trong năm 2014, HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp trực tiếp và 79 đợt lấy ý kiến, ban hành tổng cộng 252 văn bản trong đó có 101 nghị quyết/ quyết định và 72 văn bản khác để quản lý các hoạt động của Tổng công ty. HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm trong quản lý Tổng công ty, tích cực chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, các Tổ chức Chính trị-Xã hội của Tổng công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Trong năm 2014, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty đã tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Tổng công ty; chủ động nghiên cứu, thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; tích cực mở rộng và gìn giữ thị trường, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, giảm giá thành và đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ ra nước ngoài; tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực, tối ưu hóa quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh áp dụng công nghệ hiện đại vào quản lý, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý giúp tiết giảm chi phí tiết kiệm chi phí.

V - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty; Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Tổng công ty và các cuộc họp khác.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kiểm soát, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2014 để phối hợp. Ban Kiểm soát xem xét kết quả kiểm tra, kiểm soát nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam, xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Tổng công ty. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo Tài chính, Báo cáo kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn,

nh

156
ĐNG
HÁN
Y TH
: HI
AM
CY

khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo Tài chính hàng quý của Ban kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2014, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện kiểm tra công tác quản lý tài chính, tiền lương, kế toán, hệ thống quản lý sản xuất... đối với một số đơn vị thành viên/trực thuộc PTSC và đã đưa ra một số đề xuất, kiến nghị nhằm khắc phục các vấn đề tồn tại, đẩy mạnh công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh.

VI – KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 của Tổng công ty trình Đại hội; Kính đề nghị Đại hội phê chuẩn Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Tổng công ty.

Năm 2015, dự báo nền kinh tế thế giới và trong nước còn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro và chưa vững chắc, bất ổn kinh tế vĩ mô vẫn còn lớn; giá dầu thô thế giới giảm sâu từ những tháng cuối năm 2014 và chưa có dấu hiệu phục hồi dẫn đến các dự án cơ khí dầu khí có sự sụt giảm mạnh cả về quy mô và số lượng, kéo theo sự suy giảm về nhu cầu các dịch vụ hỗ trợ khác, đã gây rất nhiều khó khăn cho hoạt động SXKD của Tổng công ty PTSC và các Đơn vị thành viên/trực thuộc. Để duy trì sự tăng trưởng và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và phù hợp với điều kiện thực tế, Ban Kiểm soát đề nghị Lãnh đạo Tổng công ty:

- Tăng cường công tác tái cấu trúc theo hướng hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, bám sát chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2025, định hướng đến năm 2035.
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của toàn Tổng công ty. Đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ.
- Tổ chức quản lý chặt chẽ hơn nữa phần vốn góp đầu tư của PTSC tại các công ty con, các công ty liên doanh, liên kết và đầu tư tài chính.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Người đại diện vốn của PTSC, của Ban Kiểm soát tại các Công ty cổ phần có vốn đầu tư của PTSC.
- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án trọng điểm, nhanh chóng hoàn thành dự án đầu tư đưa vào khai thác sử dụng để phát huy hiệu quả vốn đầu tư.
- Nâng cao công tác giám sát và đánh giá hiệu quả đầu tư, quản trị rủi ro trong việc sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực.
- Rà soát, cải tiến, xây dựng lại các định mức kinh tế kỹ thuật, nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm soát ngân sách, quản lý chặt chẽ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, góp phần giảm chi phí không hợp lý, đảm bảo tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tích cực tháo gỡ khó khăn tại các dự án sản xuất kinh doanh lớn như dự án Bio-Ethanol, dự án nhà máy nhiệt điện Long Phú.
- Đẩy mạnh các thủ tục, hoàn thiện hồ sơ, chứng từ nhằm bù trừ công nợ, giải quyết dứt điểm các khoản công nợ công việc đã hoàn thành nhưng chưa được xử lý hay còn thiếu thủ tục, hồ sơ như công nợ giữa Công ty TNHH Công nghiệp Tàu thủy Dung Quất với

Handwritten signature

ST
TY
UAT
1
1
PH
K
U
1
1

PTSC và PVN, công nợ còn tồn tại của các dự án cơ khí (Biển Đông, Chim Sáo, Sư Tử Đen) tại PTSC M&C, PTSC POS.

PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2015

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và nhiệm vụ ĐHCĐ thường niên năm 2015 trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty;
- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Tổng công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Kiểm tra giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư của Tổng công ty;
- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; phối hợp với Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trong việc quản lý phần vốn của Tập đoàn tại PTSC và phần vốn của PTSC đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền;
- Giám sát việc thực hiện Phương án tái cơ cấu Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2014-2015;
- Giám sát việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm theo chỉ thị của Chính phủ và của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHCĐ, của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2015.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ Tety;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Hồ Thị Oanh

Số: 690/TTr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2015

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014 ĐÃ KIỂM TOÁN
VÀ LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015**

Kính thưa Đại hội,

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội xem xét và quyết định các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Báo cáo tài chính kiểm toán chi tiết đã được in trong Báo cáo thường niên năm 2014).


2. Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam vì các lý do sau đây:

a. Công ty TNHH Deloitte có tên trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2015 theo Quyết định số 908/QĐ-UBCK ngày 19/11/2014 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và là công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán 2015 đã được Bộ Tài chính công bố tại Công văn 3102/BTC - CĐKT ngày 10/03/2015, là công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2015 theo Quyết định số 2939/QĐ-BTC ngày 13/11/2014 của Bộ Tài chính, đây là một trong những công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam;

b. Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong những năm qua đều do Công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện và đạt kết quả tốt, đảm bảo về chất lượng, thời gian, đáp ứng các quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Các ban Tổng công ty;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Thái Quốc Hiệp

Số: 691/TTr-DVKT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014
VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH 2015

Kính thưa Đại hội.

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và Kế hoạch tài chính năm 2015 như sau:

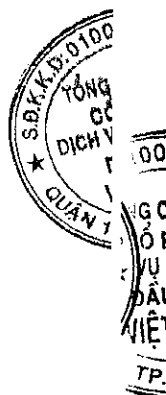
1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2014:

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2014 của PTSC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, một số chỉ tiêu tài chính của PTSC năm 2014 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So sánh	
					Kế hoạch 2014	Thực hiện 2013
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng				
+	Vốn điều lệ đầu năm	Tr.đồng	4.467.004	4.467.004	100%	150%
+	Vốn điều lệ cuối năm	Tr.đồng	4.467.004	4.467.004	100%	100%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tr.đồng	4.467.004	4.467.004	100%	104%
2	Doanh thu hợp nhất	Tr.đồng	25.200.000	31.734.372	126%	124%
3	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế TNDN	Tr.đồng	1.100.000	2.327.784	212%	103%
4	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế TNDN	Tr.đồng	825.000	1.823.729	221%	107%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ năm 2014	Tr.đồng	700.000	1.181.321	169%	107%
6	Lợi nhuận được phân phối	Tr.đồng	700.000	1.181.321	169%	103%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu – EPS	Đồng		4.060		
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ		15,67%	26,45%		

Ghi chú:

- **Chỉ tiêu 1:** Vốn điều lệ là vốn điều lệ của Công ty mẹ.
- **Chỉ tiêu 2:** Doanh thu hợp nhất: 31.734 tỷ đồng bao gồm doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính được xác định trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán; doanh thu này chưa bao gồm doanh thu nội bộ là 3.917 tỷ đồng; nếu tính cả doanh thu nội bộ thì tổng doanh thu hợp nhất của PTSC là 35.651 tỷ đồng.



- Chỉ tiêu 4: Lợi nhuận hợp nhất sau thuế: 1.824 tỷ đồng là lợi nhuận xác định trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán.
- Chỉ tiêu 6: Lợi nhuận phân phối: 1.181 tỷ đồng là lợi nhuận của Công ty mẹ được xác định trong báo cáo tài chính năm 2014 được kiểm toán.
- Chỉ tiêu 7: EPS lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy tổng số lợi nhuận hợp nhất sau thuế phân phối cho cổ đông Tổng công ty chia cho số cổ phiếu lưu hành bình quân trên thị trường năm 2014.

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014

➤ Căn cứ và nguyên tắc xây dựng phương án phân phối:

- Căn cứ:

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 đã được Đại hội cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam phê duyệt tại Nghị quyết số 380/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 4 năm 2014, cụ thể như sau:

- Chia cổ tức: 12% vốn điều lệ.
- Quỹ dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận được phân phối.
- Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi, thưởng ban điều hành: 12% lợi nhuận được phân phối

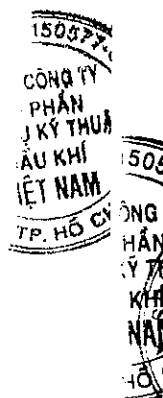
+ Tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2014 (theo số liệu trình bày tại phần 1).

- Nguyên tắc: Đảm bảo tỷ lệ cổ tức không thấp hơn kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam phê duyệt tại Nghị quyết số 380/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 4 năm 2014; Đảm bảo trích đúng, trích đủ tỷ lệ các quỹ theo qui định của Điều lệ Tổng công ty và có tích lũy bổ sung vốn sản xuất kinh doanh cho PTSC.

➤ Chi tiết phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2014		Thực hiện 2014	
			Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận được phân phối	Tr. đồng		700.000		1.181.321
2	Cổ tức	Tr. đồng	12,00%	536.040	12,00%	536.040
3	Quỹ dự phòng Tài chính /Lợi nhuận được phân phối	Tr. đồng	5,00%	35.000	5,00%	59.066
4	Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi 12% lợi nhuận được phân phối (trong đó Quỹ thưởng Ban điều hành Tổng công ty là 1%)	Tr. đồng	12,00%	84.000	12,00%	141.759
5	Quỹ đầu tư phát triển - Trích bổ sung toàn bộ phần lợi nhuận được phân phối còn lại	Tr. đồng	6,42%	44.960	37,62%	444.456

* Quỹ dự phòng tài chính đã trích lũy kể đến thời điểm 31/12/2014 là 260.993 triệu đồng. Sau khi trích thêm 5% từ lợi nhuận được phân phối của năm 2014 với số tiền là 59.066 triệu đồng theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 thì số dư lũy kế là 320.059 triệu đồng. Số dư của Quỹ dự phòng tài chính sẽ được xem xét để kết chuyển toàn bộ sang Quỹ đầu tư phát triển và không còn số dư trong năm 2015 theo quy định của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính.



3. Kế hoạch tài chính năm 2015

3.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2015

➤ Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

+ Doanh thu hợp nhất	:	27.000 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận hợp nhất	:	1.300 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận hợp nhất sau thuế	:	965 tỷ đồng

➤ Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2015

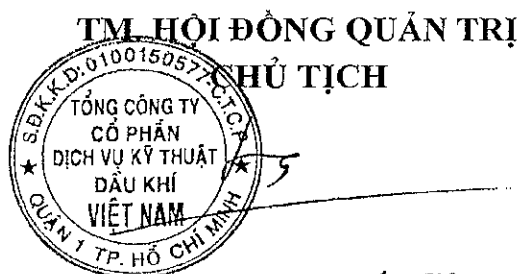
Để tiếp tục thực hiện các biện pháp củng cố, bảo đảm tự chủ về tài chính của Tổng công ty trong tình hình kinh tế hiện tại, Hội đồng quản trị đã xây dựng Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015 trên nguyên tắc bảo đảm lợi ích cho các cổ đông và đảm bảo nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh. Với cơ sở trên, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Kế hoạch và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015		Thực hiện 2014	
			Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
1	Vốn điều lệ	Tr. đồng		4.467.004		4.467.004
2	Lợi nhuận Hợp nhất trước thuế TNDN	Tr. đồng		1.300.000		2.327.784
3	Lợi nhuận hợp nhất thực hiện sau thuế TNDN	Tr. đồng		965.000		1.823.729
4	Tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế / Vốn điều lệ			22,00%		41,00%
5	Lợi nhuận Công ty mẹ sau thuế dùng phân phối	Tr. đồng		800.000		1.181.321
+	Cổ tức	Tr. đồng	12,00%	536.040	12,00%	536.040
+	Quỹ dự phòng Tài chính / Lợi nhuận được phân phối	Tr. đồng	-	-	5,00%	59.066
+	Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi 12% Lợi nhuận được phân phối (trong đó Quỹ thưởng ban điều hành Tổng công ty 1%)	Tr. đồng	12,00%	96.000	12,00%	141.759
+	Quỹ đầu tư phát triển - Trích bổ sung toàn bộ phần Lợi nhuận được phân phối còn lại	Tr. đồng	20,99%	167.960	37,62%	444.456

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận: 

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Các ban Tổng công ty;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Thái Quốc Hiệp

Số: 692/TTr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VỀ VIỆC BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Kính thưa Đại hội,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Trong thời gian vừa qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đang đối mặt với các khó khăn như: việc giãn/ dừng tiến độ triển khai các dự án của khách hàng; sự cạnh tranh khốc liệt từ các công ty dịch vụ khác... Để đảm bảo sự phát triển bền vững và phù hợp với định hướng đã đề ra của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt việc đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển dịch vụ ra nước ngoài và các khu vực dịch vụ công nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh. Liên quan đến ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty, HĐQT kính báo cáo ĐHCĐ một số nội dung như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh:

Hiện nay, Tổng công ty liên danh cùng Công ty Power Machines đang triển khai Dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1 (Dự án). Tuy nhiên, ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty chưa đủ so với phạm vi công việc trong Dự án. Để đảm bảo Tổng công ty thực hiện được đầy đủ các công việc trong Dự án theo yêu cầu của Chủ đầu tư, sau khi rà soát các ngành nghề hiện tại, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty như Phụ lục đính kèm.

2. Ủy quyền quyết định bổ sung, thay đổi Ngành nghề kinh doanh:

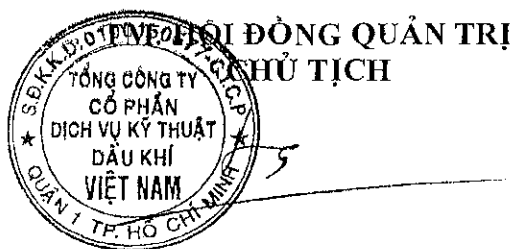
Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015. Theo đó, thủ tục đăng ký ngành nghề kinh doanh sẽ có nhiều thay đổi theo hướng tạo điều kiện chủ động hơn cho Doanh nghiệp. Nhằm tạo điều kiện cho công tác quản lý, điều hành Tổng công ty, chủ động và kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh trong hoàn cảnh khó khăn, cạnh tranh khốc liệt hiện nay, HĐQT kính đề nghị ĐHCĐ phê duyệt:

Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ, theo quy định pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động Sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận: *bt*

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Các ban Tổng công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



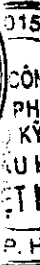
Thái Quốc Hiệp



PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGÀNH NGHỀ BỔ SUNG
(Kèm theo Tờ trình số 692/TTr-DVKT-HĐQT ngày 21/4/2015)

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình công ích	4220
2.	Tổng thầu EPC xây dựng; thi công xây dựng các loại công trình sau: công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình giao thông thủy lợi, bưu điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, các công trình đường dây trạm biến thế điện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

✓



Số: 693/TTtr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM VÀ BỔ NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Đại hội,

Ngày 01/10/2014, Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã nhận được Đơn từ nhiệm của ông **Lê Minh Tiến** xin từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị do đến tuổi hưởng chế độ hưu trí.

Theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, ngày 14/10/2014, Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã ban hành Quyết định số 972/QĐ-DVKT-HĐQT miễn nhiệm các chức danh nói trên đối với ông **Lê Minh Tiến**, đồng thời ban hành Quyết định số 986/QĐ-DVKT-HĐQT bổ nhiệm bổ sung ông **Nguyễn Văn Mậu** – Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty kiêm giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty.

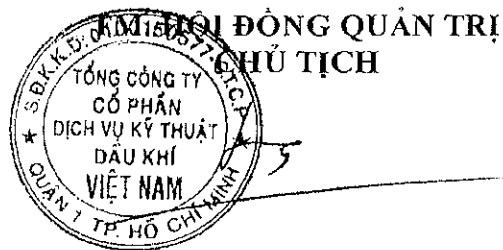
Căn cứ vào Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận việc miễn nhiệm và bổ nhiệm nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

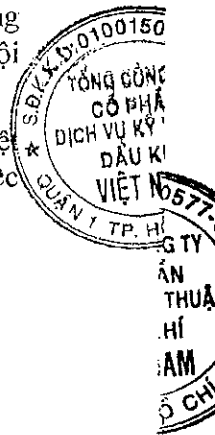
Trân trọng./.

Nơi nhận: ~~✓~~

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Các ban Tổng công ty;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

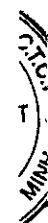


Thái Quốc Hiệp



SƠ YẾU LÝ LỊCH (TRÍCH NGANG)

SƠ LƯỢC LÝ LỊCH		
Họ và tên	: NGUYỄN VĂN MẬU	Giới tính: Nam
Ngày sinh	: 06/4/1970	Nơi sinh: Hải Dương
Dân tộc	: Kinh	Tôn giáo: không
Quê quán	: Xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	
Số CMND	: 273360071	cấp ngày 22/06/2006 tại Bà Rịa Vũng tàu
Trú quán	: Số nhà 9E 5-4, chung cư Skygarden III, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. HCM	
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh/ Cử nhân Tài chính kế toán	
Ngày vào Đảng	: 14/6/1997	Chính thức: 14/06/1998
Lý luận chính trị	: Cao cấp	
Thương binh	: Không	Gia đình liệt sỹ: Không
Chức vụ Đảng	: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty PTSC	
Chức vụ hiện tại	: Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)	
QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO		
1989 - 1993	: Đại học Tài chính kế toán Hà Nội/Cử nhân Tài chính Kế toán	
1999 - 2002	: Đại học Mở Bán công T.p HCM/Thạc sỹ QTKD	
QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		
11/1993 - 09/1995	: Chuyên viên Phòng Tài vụ Doanh nghiệp - Sở Tài chính vật giá, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	
10/1995 - 09/1999	: Công tác tại Cục Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại Doanh nghiệp Bà Rịa-Vũng Tàu, trực thuộc Bộ Tài chính. Ngày 15/8/1996 được bổ nhiệm Phó trưởng Phòng Nghiệp vụ I	
10/1999 - 05/2003	: Công tác tại Chi cục Tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính vật giá, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	
06/2003 - 11/2003	: Phó Trưởng phòng Tài chính kế toán Xí nghiệp Dịch vụ khai thác dầu khí, PTSC	
12/2003 - 01/2006	: Trưởng phòng Tài chính kế toán Xí nghiệp Dịch vụ khai thác dầu khí, PTSC	
02/2006 - 07/2007	: Phó Trưởng phòng TCKT Tổng công ty/Kế toán trưởng Công ty TNHH ITV Dịch vụ khai thác Dầu khí	
08/2007 - 08/2008	: Kế toán trưởng Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)	
08/2008 - 08/2009	: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	
08/2009 - 10/2014	: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	
14/10/2014 - nay	: Thành viên Hội đồng quản trị/ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)	



Số: 694/TTr-DVKT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2015

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT KHÔNG CHUYÊN TRÁCH**

Kính thưa Đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;
- Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam năm 2015,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong năm 2015 như sau:

- + Thù lao cho Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thù lao cho Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao được trả vào cuối mỗi quý.

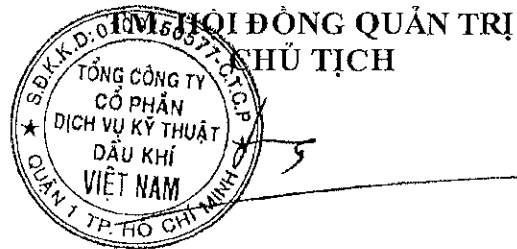
Đối với Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách thì áp dụng chế độ trả lương theo quy định tại quy chế lương của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *h*

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Các ban Tổng công ty;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Thái Quốc Hiệp